

TRUNG TÂM GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH



CÔNG TY CỔ PHẦN DIC SỐ 4

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 4903000146 do Sở KH-ĐT tỉnh BR-VT cấp lần đầu ngày 28 tháng 01 năm 2005, cấp lần thứ tư ngày 05 tháng 09 năm 2007)

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN TRUNG TÂM GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

(Đăng ký niêm yết số: .../ĐKNY do..... cấp ngày ... tháng. ... năm ...)

1. Đơn vị Niêm yết: Công ty Cổ phần DIC số 4



Địa chỉ: Số 4, đường 6, Khu trung tâm đô thị Chí Linh, Phường Thăng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điện thoại: (84-064) 3 613518

Fax: (84-064) 3 585070

Website : www.dic4.vn Email : info@dic4.vn

2. Đơn vị Tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thăng Long – CN Hồ Chí Minh



Địa chỉ: Lầu 2, Tòa nhà PetroVietNam, số 1-5 Lê Duẩn, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84 - 08) 3 910 6411

Fax: (84 – 08) 3 910 6153

Phụ trách công bố thông tin:

- Họ tên: **Bùi Đình Phong** - Chức vụ: **Phó phòng Tài chính kế toán** - Số điện thoại: **0983 945 145**

CÔNG TY CỔ PHẦN DIC SỐ 4

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 4903000146 do Sở KH-ĐT tỉnh BR-VT
cấp lần đầu ngày 28 tháng 01 năm 2005, cấp lần thứ tư ngày 05
tháng 09 năm 2007)

**NIÊM YẾT CỔ PHIẾU
TRÊN TRUNG TÂM GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN TP. HÀ NỘI**

Tên cổ phiếu:	DC4
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông.
Mệnh giá:	10.000 đồng
Tổng số lượng niêm yết:	2.000.000 cổ phần.
Tổng giá trị niêm yết:	20.000.000.000 đồng.

❖ **TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:****CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & KẾ TOÁN HÀ NỘI – CN TP. HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: 159/14 đường Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM

Tel: 84 – 08 - 2936178

Fax: 84 – 08 - 8488550

Website: www.cpahanoi.com Email: info.hcm@cpahanoi.com

❖ **TỔ CHỨC TƯ VẤN:****CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THĂNG LONG (TSC)**

Trụ sở: 273 Kim Mã, Quận Ba Đình, Hà Nội.

Điện thoại: 84 – 04 - 7262600

Fax: 84 – 04 - 7262601

Chi nhánh TP. HCM:

Địa chỉ: Số 1-5 Lê Duẩn, Quận 1, TP. HCM.

Điện thoại: 84 – 08 - 9106411

Fax: 84 – 08 - 9106153

Website: <http://thanglongsc.com.vn>

MỤC LỤC

TT	Nội dung	Trang
1	Các nhân tố rủi ro ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán niêm yết	4
2	Những người chịu trách nhiệm chính đối với nội dung Bản cáo bạch	6
3	Các khái niệm	7
4	Tình hình và đặc điểm của tổ chức niêm yết	9
	<i>4.1 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển doanh nghiệp</i>	9
	<i>4.2 Cơ cấu bộ máy tổ chức của công ty</i>	13
	<i>4.3 Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty</i>	15
	<i>4.4 Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; cơ cấu cổ đông;</i>	19
	<i>4.5 Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty mà tổ chức đăng ký niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký niêm yết</i>	21
	<i>4.6 Hoạt động kinh doanh</i>	21
	<i>4.7 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh</i>	38
	<i>4.8 Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác cùng ngành</i>	43
	<i>4.9 Chính sách với người lao động</i>	45

	4.10 Chính sách cổ tức	47
	4.11 Tình hình tài chính	47
	4.12 Danh sách Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng	50
	4.13 Tài sản	60
	4.14 Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo	62
	4.15 Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	65
	4.16 Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký niêm yết	66
	4.17 Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán niêm yết	66
	4.18 Các thông tin khác	66
5	Chứng khoán niêm yết	67
6	Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ cổ phần đối với người nước ngoài	68
7	Các loại thuế liên quan	69
8	Các đối tác liên quan đến việc niêm yết	70
9	Phụ lục	70
10	Chữ ký của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng	71

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1 CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1.1. Rủi ro về kinh tế

Việt Nam là thành viên chính thức của tổ chức Thương mại quốc tế (WTO), điều này đặt Công ty đứng trước nhiều cơ hội kinh doanh và thách thức với yêu cầu phải cải tổ, mở rộng sản xuất và có tầm nhìn để có thể đứng vững trong quá trình hội nhập. Do vậy rủi ro kinh tế cũng là một yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty. Mặt khác, hoạt động trong ngành sản xuất, khả năng tiêu thụ sản phẩm của Công ty bị ảnh hưởng trực tiếp bởi tốc độ tăng trưởng kinh tế và thu nhập bình quân đầu người. Khi nền kinh tế lâm vào khủng hoảng, thu nhập của người dân giảm sút, cơ cấu chi tiêu của người dân sẽ thay đổi. Tuy nhiên, với chiến lược đa dạng hoá ngành nghề kinh doanh của mình, công ty DIC4 có thể hạn chế các rủi ro trên khi nền kinh tế đất nước bị lạm phát hoặc khủng hoảng.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam ảnh hưởng trực tiếp và mạnh mẽ đến tốc độ tăng trưởng của ngành nghề Công ty đang hoạt động kinh doanh. Những năm trở lại đây, Việt Nam có tốc độ tăng trưởng khá cao và ổn định: năm 2003 là 7,23%, năm 2004 đạt 7,7%, năm 2005 đạt khoảng 8,4% và năm 2006 đạt 8 %. Các chuyên gia phân tích cho rằng tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam duy trì ở mức 7 - 8%/năm trong các năm tới là hoàn toàn khả thi, sự phát triển lạc quan của nền kinh tế có ảnh hưởng tốt đến sự phát triển của ngành. Do vậy, có thể thấy rủi ro biến động của nền kinh tế với Công ty là không cao.

1.2. Rủi ro về luật pháp

Là Doanh nghiệp nhà nước chuyển sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần, hoạt động của Công ty Cổ phần DIC số 4 chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp luật về Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi xảy ra thì sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Ngoài ra, sự thiếu nghiêm minh trong thực thi luật pháp của Nhà nước và nền văn hoá kinh doanh còn non trẻ đã tạo ra sự cạnh tranh chưa lành mạnh.

Tuy nhiên, với kinh nghiệm của ban điều hành và các chuyên viên, công ty luôn có những phương án phòng ngừa và quản trị rủi ro pháp lý hữu hiệu nhằm thích ứng với những rủi ro pháp lý có thể xảy ra.

1.3. Rủi ro tài chính

Hiện tại Công ty đang có tỷ lệ nợ trên tổng nguồn vốn khá cao, do vậy chi phí lãi vay hàng năm là khá lớn kèm theo đó là rủi ro về thanh khoản khi luôn phải đáp ứng đủ nguồn tiền cho những khoản nợ đến hạn. Ngoài ra, thị trường tài chính Việt Nam hiện đang có nhiều biến động khá lớn, lãi suất tín dụng tăng cao và khó đoán trước do đó sẽ có nhiều thách thức đến công tác quản trị tài chính của Công ty.

1.4. Rủi ro biến động giá cả nguyên nhiên liệu

Do ảnh hưởng của lạm phát, nhiều loại nguyên vật liệu đầu vào của Công ty ẩn chứa nhiều khả năng biến động giá như: sắt, thép, xi măng, vật liệu xây dựng khác ... Sự tăng giá của những nguyên vật liệu này ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty trong ngắn hạn do giá chào thầu xây dựng không thể thay đổi đồng thời theo biến động của giá nguyên liệu.

Ngoài ra, do công ty đồng thời hoạt động trong lĩnh vực sản xuất (cửa nhựa uPVC) nên khi giá nguyên vật liệu để sản xuất biến động cũng có ảnh hưởng trực tiếp, không nhỏ đến kết quả hoạt động kinh doanh của công ty.

Tuy nhiên ngay từ đầu năm 2008 trước tình hình lạm phát tăng cao giá cả vật liệu không ngừng biến động ... công ty đã có các biện pháp để hạn chế rủi ro này bằng cách chỉ ký hợp đồng nhận thầu các công trình có điều chỉnh giá theo từng thời điểm như Chung cư 15 tầng Chí Linh, Cao ốc 20 tầng Thủy Vân ... và nhanh chóng quyết toán dứt điểm các công trình chuyển tiếp từ năm cũ do đó đã giảm thiểu được đến mức thấp nhất thiệt hại do giá vật liệu ở các công trình xây dựng tăng cao.

Mặt khác với vật liệu đầu vào để sản xuất cửa nhựa Vinawindow công ty chủ động ký hợp đồng nhập khẩu qua đơn vị uỷ thác ngay từ đầu năm với khối lượng lớn và giá thành thấp hơn thời điểm hiện tại đồng thời đang xem xét mua một số vật liệu sản xuất trong nước có chất liệu tương đương nhưng rẻ hơn để thay thế sản phẩm nhập ngoại giảm giá thành sản phẩm đầu ra. Công ty cũng đang điều chỉnh tăng giá một số sản phẩm nhưng vẫn đảm bảo giá cạnh tranh so với sản phẩm tương tự của các hãng khác đồng thời tăng cường tiếp thị mở rộng thị phần do đó công ty đã giảm được tối thiểu những rủi ro về vật liệu đầu vào và duy trì được tốc độ tăng trưởng lợi nhuận của sản phẩm.

1.5. Rủi ro ngành đầu tư bất động sản

Thị trường Bất động sản chịu tác động của Luật đất đai và các nghị định có liên quan, đòi hỏi các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực này phải có quy mô về vốn và am hiểu về thị trường. Trong giai đoạn hiện nay tình hình kinh doanh bất động sản của các doanh nghiệp ở Việt Nam đang gặp nhiều khó khăn do ngân hàng thắt chặt tín dụng, tình trạng đầu cơ đẩy giá, nhà đất đóng băng, người mua bất động sản mất khả năng thanh toán

Để hạn chế thấp nhất rủi ro công ty tạm thời ngưng đầu tư các dự án Bất động sản chưa triển khai đồng thời với dự án Khu nhà ở Gò Cát công ty đã hoàn thành cơ sở hạ tầng kỹ thuật và thu xong tiền thanh toán đợt 1 + đợt 2 của 160 khách hàng với 50% giá trị các hợp đồng chuyển nhượng, do đó công ty đã hạn chế thấp nhất được rủi ro từ hoạt động kinh doanh Bất động sản.

1.6. Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch hoặ .v.v... là những rủi ro bất khả kháng và khó dự đoán, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

2. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

2.1 Tổ chức niêm yết

Ông	Bùi Văn Chi	Chức vụ:	Chủ tịch Hội đồng Quản Trị
Ông	Lê Đình Thắng	Chức vụ:	Giám đốc – TV HĐQT
Ông	Nguyễn Quang Tín	Chức vụ:	Trưởng Ban Kiểm Soát
Bà	Nguyễn Tuyết Hoa	Chức vụ:	Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết và đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2.2 Tổ chức tư vấn

Bà:	Thắm Thị Thuý	Chức vụ:	Giám đốc Chi nhánh
-----	----------------------	----------	---------------------------

Đại diện theo pháp luật của **Công ty Cổ phần Chứng khoán Thăng Long** (sau đây gọi tắt là **Công ty Chứng khoán Thăng Long**).

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký niêm yết do Công ty Chứng khoán Thăng Long tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phần DIC số 4. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần DIC số 4 cung cấp.

3. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản cáo bạch này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần DIC số 4;
- Tổ chức Tư vấn niêm yết: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thăng Long - Chi nhánh TP.HCM;

- Công ty kiểm toán: Công ty Kiểm toán & kế toán Hà Nội (CPA Hanoi) là công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần DIC số 4
- Bản cáo bạch: Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho công chúng đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán;
- Điều lệ: Điều lệ của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần DIC SỐ 4 thông qua;
- Vốn điều lệ: Là số vốn do tất cả các cổ đông góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty cổ phần DIC SỐ 4;
- Cổ phần: Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau;
- Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần : Chứng chỉ do Công ty cổ phần DIC Số 4 phát hành xác nhận quyền sở hữu của một hoặc một số cổ phần của Công ty cổ phần DIC SỐ 4;
- Cổ đông: Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần đã phát hành của Công ty Cổ phần DIC SỐ 4;
- Cổ tức: Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi đã thực hiện nghĩa vụ về tài chính;
- Đại hội đồng cổ đông: Là Đại hội đồng cổ đông Cty Cổ phần DIC Số 4;
- Hội đồng quản trị: Là Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần DIC Số 4;
- Ban Kiểm soát: Là Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần DIC Số 4;
- Ban giám đốc: Là Ban Giám đốc của Công ty DIC Số 4;
- Người có liên quan: Cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:
 - Công ty mẹ và công ty con (nếu có)
 - Công ty và người hoặc nhóm người có khả năng chi phối việc ra quyết định, hoạt động của công ty đó thông qua các cơ quan quản lý công ty.
 - Công ty và những người quản lý công ty.

- Nhóm người thoả thuận cùng phối hợp để thu tóm phần vốn góp, cổ phần hoặc lợi ích ở công ty hoặc để chi phối việc ra quyết định của Công ty.
- Bố, bố nuôi, mẹ, mẹ nuôi, vợ, chồng, con, con nuôi, anh, chị em ruột của người quản lý công ty, thành viên công ty, cổ đông có cổ phần chi phối.

Ngoài ra, những thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Chứng khoán được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Nghị định hướng dẫn Luật Chứng khoán số: 14/2007/NĐ-CP ban hành ngày 19 tháng 01 năm 2007 các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản cáo bạch này có nội dung như sau:

- Công ty : Công ty Cổ phần DIC SỐ 4;
- DIC - No4 : Tên viết tắt của Công ty CP DIC SỐ 4;
- UBCKNN : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- TTGDCK : Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT : Hội đồng quản trị;
- BKS : Ban kiểm soát;
- BHXH : Bảo hiểm xã hội;
- CNĐKKD : Chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- TSC : Công ty Cổ phần Chứng khoán Thăng Long
- CPA Hanoi : Công ty Kiểm toán & Kế toán Hà Nội

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

4.1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

4.1.1. Lịch sử hình thành

Được thành lập từ năm 1994 với tên gọi là Xí Nghiệp Kinh doanh vật tư Xây dựng trực thuộc Công ty xây dựng và dịch vụ du lịch (nay là công ty cổ phần Tổng công ty đầu tư phát triển xây dựng), lĩnh vực kinh doanh ban đầu của công ty là cung cấp các loại vật tư cho các công trình xây dựng.

Tháng 8 năm 2000, đổi tên thành Xí nghiệp xây dựng số 4 với nhiệm vụ trọng tâm là xây lắp các công trình công nghiệp, dân dụng, cơ sở hạ tầng đường bộ, hệ thống cấp thoát nước, san lấp mặt bằng ...địa bàn hoạt động chủ yếu tại Tỉnh Bình Phước. Trong giai đoạn này công ty thi công nhiều công trình lớn của Tỉnh như : Nhà Khách UBND Tỉnh; Sở Công An; sở Lao động – TBXH; Trường Trung học Y tế; Đường Đồi thị Trấn Đức Phong huyện Bù Đăng; chợ xã Minh Hưng và nhiều công trình tiêu biểu khác góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế tỉnh Bình Phước. Các công trình do Xí nghiệp thi công luôn hoàn thành tiến độ và đảm bảo chất lượng được chủ đầu tư đánh giá cao.

Tháng 7 năm 2002, Xí nghiệp chuyển trụ sở về lầu 4 toà nhà DIC - số 265 Lê Hồng Phong TP.Vũng Tàu, đây là thời gian Xí nghiệp có những bước phát triển mạnh mẽ cả về quy mô tổ chức và sản lượng xây lắp, cụ thể đã trúng thầu thi công nhiều công trình lớn từ Hạ tầng kỹ thuật đến các chung cư cao tầng tiêu biểu như : Công trình Kè đá bảo vệ Hồ Bàu Trùng – TP.Vũng tàu; Đường A khu E 261; Villa Tiên Sa – Bãi Dâu (công trình đạt chất lượng cao), Nhà xưởng sản xuất Công ty Đóng tàu và dịch vụ Dầu khí, Trường THCS Nguyễn Thái Bình - TP.Vũng Tàu; nhà máy nước đá Đông Xuyên... Tại TP.HCM đơn vị đã trúng thầu một số công trình lớn như Thiết kế – Thi công hệ thống điện khu dân cư Sa Ca -Bắc Rạch Chiếc- Quận 9; giảng đường Đại học Kỹ Thuật TP.HCM..tại Đồng Nai công trình Văn phòng Khu công nghiệp Tam Phước..

Từ những kết quả đã đạt được, ngày 9 tháng 12 năm 2004 Bộ xây dựng đã ra quyết định số 1980/QĐ-BXD chuyển đổi Xí nghiệp Xây dựng Số 4 thành Công ty Cổ phần DIC Số 4 (DIC-No4) là Công ty con trong tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con DIC.Group do Nhà nước nắm giữ 51% Cổ phần chi phối. Trở thành Công ty hạch toán độc lập với thương hiệu DIC –No4, công ty đã tập trung đầu tư nhiều trang thiết bị hiện đại để thi công nhà cao tầng như Cầu thép do Italia sản xuất trị giá 4,5 tỷ đồng, máy vận thăng lồng, vận thăng nâng hàng; giàn giáo; cốp pha trang bị mới gần 10.000 m2 và các thiết bị thi công chuyên dụng khác để phục vụ nhu cầu phát triển của đơn vị. Ngay sau khi chuyển đổi mô hình doanh nghiệp công ty đã trúng thầu nhiều công trình lớn như: Bãi đậu xe Lạc Long Quân –TP.HCM giá trị trên 9,4 tỷ đồng; Bệnh viện Đa khoa tư nhân An Sinh giá trị quyết toán 16,4 tỷ đồng, Trường Đại học

Bà Rịa -Vũng Tàu; CLB Du thuyền Tiên Sa – Bãi Dâu – TP. Vũng tàu; Nhà chợ cá số 2 cảng Cát Lở; đặc biệt công trình Chung cư đôi 21 tầng D2 tại TP. Vũng Tàu giá trị quyết toán gần 100 tỷ đồng; san lấp khu đô thị Đại Phước - Đồng Nai 13 tỷ đồng; Khách sạn Vân anh 13 tầng giá trị 20 tỷ đồng...

Tháng 10 năm 2005 công ty chuyển trụ sở về Số 4 - Đường 6 – Khu Trung tâm đô thị Chí Linh – TP. Vũng Tàu đón đầu sự phát triển của thành phố Vũng Tàu khi thành phố mở rộng về phía Bắc, đây là trụ sở do công ty đầu tư xây dựng hiện đại với diện tích sử dụng gần 1000 m2 đáp ứng nhu cầu làm việc cho khối văn phòng công ty đảm bảo sự phát triển lâu dài của doanh nghiệp.

Tháng 01 năm 2007, Công ty khánh thành và đưa vào sử dụng Nhà máy sản xuất cửa nhựa uPVC cao cấp có lõi thép gia cường tiêu chuẩn Châu Âu mang thương hiệu **VINAWINDOW** đặt tại khu công nghiệp Đông Xuyên – TP.Vũng Tàu, dự án có công suất thiết kế giai đoạn 1 là 50.000 m2 sản phẩm/năm, đây là dự án đầu tư nằm trong chiến lược đa dạng hoá sản xuất kinh doanh và gia tăng giá trị doanh nghiệp của công ty. Với nhiều ưu điểm như cách âm, cách nhiệt, bền đẹp, tiết kiệm năng lượng, đa dạng chủng loại .. đặc biệt thích hợp với khí hậu nhiệt đới miền biển và được sử dụng chủ yếu cho các công trình chung cư cao tầng, căn hộ, biệt thự, các khu resort ..., sản phẩm với thương hiệu VINAWINDOW đã nhanh chóng chiếm lĩnh phần lớn thị phần tại Bà Rịa – Vũng Tàu và đang từng bước mở rộng thị trường ra các tỉnh miền Đông Nam bộ.

Nằm trong chiến lược phát triển dài hạn, đa dạng hoá ngành nghề kinh doanh, kể từ năm 2007 công ty phát triển sang lĩnh vực đầu tư tập chung vào các dự án có hiệu quả kinh tế cao như phát triển khu đô thị, khu công nghiệp, khai thác vật liệu...

❖ **Hiện tại, Công ty đang đầu tư và chuẩn bị đầu tư hàng loạt các dự án như:**

- Dự án khu nhà ở Gò Cát - Phường Long Tâm - Thị xã Bà Rịa quy mô trên 37.200 m2 được khởi công tháng 12/2007 đã hoàn thành cơ sở hạ tầng vào quý 2 năm 2008, đã chuyển nhượng hết cho khách hàng.
- Dự án khai thác mỏ cát san lấp tại Ấp Ông Trịnh - xã Tân Phước - Huyện Tân Thành – Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu trên diện tích 106.000 m2 (gần 11 ha) trữ lượng dự kiến 2.000.000 m3
- Dự án nạo vét tận thu 688.000 m3 cát san lấp tại Rạch Cây Khế phường 12 – TP. Vũng Tàu đã được UBND Tỉnh cấp phép, sở Giao thông duyệt phương án thi công (Trữ lượng thực tế sau khi khảo sát thăm dò là trên 1.000.000 m3).
- Dự án Cụm công nghiệp-TTCN Long Toàn rộng 40 ha tại P.Long Toàn –TX Bà Rịa;
- Dự án cụm Công nghiệp Tam Phước 1 – Huyện Long Điền quy mô : 51,7 ha.

- Khu dân cư quốc lộ 55 Thị trấn Long Điền 48.000m².
- Dự án Cao ốc văn phòng cho thuê kết hợp chung cư cao cấp 18 tầng tại Tp.Vũng Tàu

Hiện nay, Công ty đang triển khai thi công nhiều công trình quy mô lớn như : Cao ốc Văn phòng và căn hộ (12 tầng) tại Quận 1 – TP. HCM; Trung tâm Văn Hoá Bình Giả; Đại học Bà Rịa – Vũng tàu ; cao ốc Thanh Châu – 83 Phan Chu Trinh – TP. Vũng Tàu (20 Tầng) giá trị 145 tỷ đồng; chung cư cao cấp 15 tầng tại Hồ Bàu Trũng - Chí Linh – Vũng Tàu giá trị 69 tỷ đồng và nhiều công trình cao ốc, chung cư có quy mô lớn khác tại Vũng Tàu và TP.HCM.

❖ **Quá trình tăng vốn của Công ty Cổ phần DIC số 4:**

- Năm 2005 : thành lập với vốn điều lệ ban đầu là 5 tỷ đồng
- Năm 2006 : tăng vốn điều lệ lên 8,2 tỷ đồng
- Năm 2007 : tăng vốn điều lệ lên 20 tỷ đồng
- Dự kiến năm 2008 : Tăng vốn lên 40 tỷ đồng.

4.1.2. Quyết định thành lập

- Quyết định số 1980/QĐ- BXD ngày 9/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng chuyển Xí nghiệp Xây dựng Số 4 thành Công ty Cổ Phần DIC Số 4 (DIC_No4) là Công ty con trong tổ hợp DIC.Group (Công ty mẹ là Công ty Đầu tư Phát triển - Xây dựng).
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty Cổ phần số 49030000146 do phòng đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 28/01/2005, cấp lần thứ 4 ngày 5/9/2007.

4.1.3. Ngành nghề kinh doanh

Căn cứ Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4903000146 đăng ký lần đầu ngày 28/01/2005 và đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 05/09/2007, Công ty Cổ phần DIC 4 đang hoạt động trong các lĩnh vực sau đây:

- Đầu tư xây dựng các khu công nghiệp, khu đô thị; xây dựng nhà ở để bán, cho thuê văn phòng;
- Mua bán vật liệu xây dựng, vật tư thiết bị phục vụ cho đầu tư và xây dựng;
- Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, nhà cao tầng; xây dựng công trình cơ sở hạ tầng đô thị, giao thông đường bộ; xây dựng hệ thống cấp thoát nước, cầu cống; xây dựng công trình đường dây và trạm biến thế điện; thi công các hạng mục phòng cháy chữa cháy cho các công trình dân dụng, công nghiệp;

- Gia công lắp đặt các sản phẩm cơ khí xây dựng;
- Mạ kẽm, mạ màu, sơn tĩnh điện;
- Cho thuê kho bãi;
- Cho thuê máy móc thiết bị thi công;
- Vận tải hàng hóa đường bộ;
- Khai thác đất, cát để san lấp mặt bằng cho các công trình dân dụng, công nghiệp và nền đường;
- Sản xuất cửa nhựa cao cấp uPVC có lõi thép gia cường.
- Nạo vét luồng lạch.

4.1.4. Giới thiệu về công ty

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN DIC SỐ 4**
- Tên tiếng Anh: **DIC No.4 Joint Stock Company**
- Tên viết tắt: **DIC - No4**
- Logo của Công ty: 
- Logo sản phẩm cửa nhựa: 
- Vốn điều lệ: **20.000.000.000 VNĐ** (Hai mươi tỷ đồng Việt Nam).
- Trụ sở chính: Số 4, đường 6, Khu trung tâm đô thị Chí Linh, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Điện thoại: 84 – 064 - 613518
- Fax: 84 – 064 - 585070
- Email: info@dic4.vn
- Website: dic4.vn
- Giấy chứng nhận đăng ký: Số 4903000146 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà

kinh doanh

Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 28/01/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 05/9/2007.

- Vốn điều lệ lúc thành lập 5.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ hiện tại 20.000.000.000 đồng
- Quá trình tăng vốn

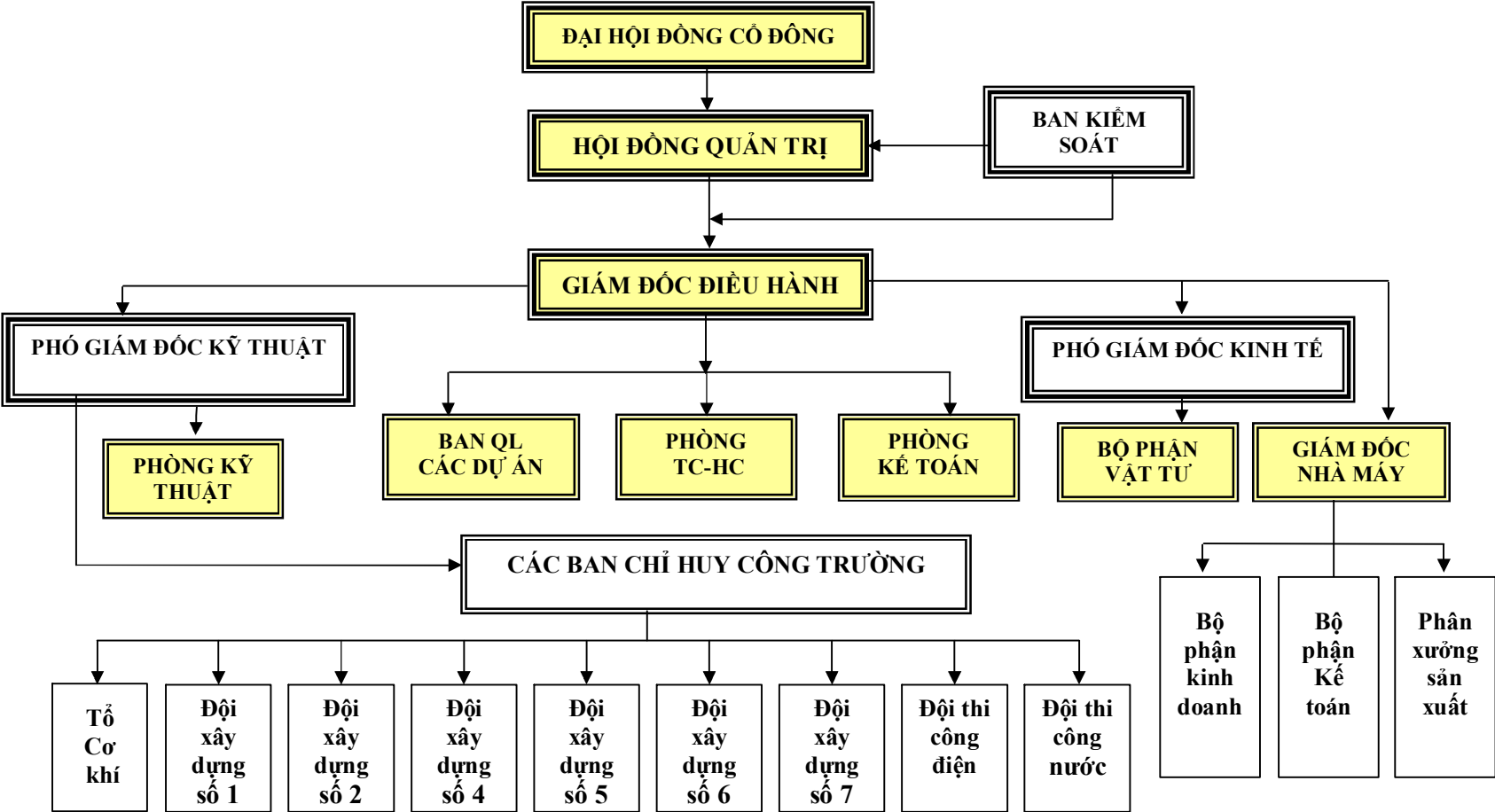
Thời điểm phát hành	Hình thức Phát hành	Đối tượng Phát hành	Số lượng người mua cp	Khối lượng phát hành (cổ phần)	Vốn điều lệ (tỷ đồng)
Khi thành lập			50		5
Lần 1: (từ 10/11/2006 đến 30/11/2006)	Phát hành riêng lẻ	Cổ đông cá nhân	10	320.000	8,2
Lần 2: (từ 02/01/2007 đến 15/01/2007)	Phát hành riêng lẻ	Cổ đông cá nhân	8	180.000	10
Lần 3: (từ 10/03/2007 đến 20/07/2007)	Phát hành riêng lẻ	- Cổ đông hiện hữu - Cổ đông ngoài Công ty - Cổ đông chiến lược	33 24 01	300.000 500.000 200.000	20

4.2. Cơ cấu tổ chức công ty

Công ty Cổ phần DIC Số 4 được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo:

- Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông lần 3 nhất trí thông qua ngày 09 tháng 03 năm 2007.

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty như sau:



4.3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty**4.3.1. Đại hội đồng cổ đông**

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên hoặc bất thường, ít nhất mỗi năm họp một lần. Đại hội đồng cổ đông quyết định cơ cấu tổ chức hoặc giải tán Công ty, quyết định các kế hoạch đầu tư dài hạn và chiến lược phát triển, cơ cấu vốn, bổ nhiệm hoặc bãi nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

4.3.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý công ty gồm 5 thành viên với nhiệm kỳ 5 năm, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có thể họp định kỳ hoặc bất thường, Hội đồng quản trị có thể họp tại trụ sở chính của công ty hoặc ở nơi khác, Cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị do Chủ tịch triệu tập bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một lần

4.3.2.1 Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị

- Quyết định chiến lược phát triển của Công ty.
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại, quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác
- Quyết định phương án đầu tư các dự án;
- Quyết định biện pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ, thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán công ty.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc và các chức danh quản lý quan trọng như: Kế toán trưởng, Trưởng, Phó các phòng ban công ty, Đội trưởng các đội thi công, Trưởng, phó ban dự án, giám đốc xí nghiệp...; Quyết định mức lương và lợi ích khác của các chức danh quản lý đó.
- Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp;

- Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông; Kiến nghị mức cổ tức được trả, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý các khoản lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- Quyết định mua lại không quá 10% số cổ phần đã bán của từng loại;
- Kiến nghị việc tổ chức lại hoặc giải thể công ty;
- Các quyền và nhiệm vụ khác quy định tại luật doanh nghiệp.

4.3.2.2 *Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị:*

- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị ;
- Chuẩn bị chương trình, nội dung, các tài liệu phục vụ cuộc họp, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị ;
- Tổ chức thông qua quyết định của Hội đồng quản trị dưới hình thức khác;
- Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT;
- Chủ tọa họp Đại hội đồng cổ đông;
- Kiểm tra toàn bộ quá trình hoạt động kinh doanh của Cty. Chỉ đạo kịp thời Ban lãnh đạo Cty để thực hiện kế hoạch sản xuất. Bảo toàn và phát triển vốn, chịu trách nhiệm về hiệu quả kinh doanh.

4.3.3 Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Ban kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên, nhiệm kỳ là 05 năm và có thể được gia hạn trong vòng 90 ngày để tiến hành bàn giao công việc cho Ban kiểm soát nhiệm kỳ tiếp theo.

4.3.4 Ban Giám đốc

Ban Giám đốc gồm 01 giám đốc và 02 phó giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và bãi nhiệm. Trong đó Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao; quyết định các phương án sản xuất, kinh doanh cụ thể cho từng thương vụ cụ thể trên cơ sở Nghị quyết Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về quyết định của mình; hai phó Giám đốc được Giám đốc phân công, ủy nhiệm quản lý và điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của Công

ty. Các phó Giám đốc chịu trách nhiệm trước Giám đốc và liên đới trách nhiệm với Giám đốc trước HĐQT trong phạm vi được phân công, ủy nhiệm.

4.3.4.1 Nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc điều hành:

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch hội đồng quản trị và pháp luật trong quản lý SXKD Công ty Cổ phần DIC số 4;
- Điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty;
- Quyết định về tất cả các vấn đề liên quan đến thu chi tài chính và hoạt động về kinh doanh của Công ty, đảm bảo có hiệu quả;
- Tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty;
- Quản lý việc thu chi tài chính và các hoạt động kinh tế.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức;
- Quyết định lương, phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong Công ty, kể cả cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch HĐQT.

4.3.5 Nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng Kế toán – Tài chính.

- Thực hiện việc hạch toán kế toán về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng pháp lệnh kế toán thống kê của Nhà nước;
- Tổng hợp kết quả kinh doanh, lập báo cáo kế toán thống kê, phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh. Ghi chép, phản ánh chính xác, kịp thời và có hệ thống sự diễn biến các nguồn cấp, vốn vay; giải quyết các loại vốn, phục vụ cho việc huy động vật tư, nguyên liệu, hàng hóa trong sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Thực hiện quyết toán quý, 6 tháng, năm đúng tiến độ và tham gia cùng các phòng nghiệp vụ của Công ty để hạch toán, giúp Giám đốc Công ty nắm chắc nguồn vốn, và kịp thời về hiệu quả kinh doanh;
- Lập các hợp đồng kinh tế, các báo cáo thống kê, các chỉ tiêu kế hoạch của công ty; Lưu trữ các tài liệu kế toán, giữ bí mật các tài liệu và số liệu kế toán bí mật của Công ty.

4.3.6 Nhiệm vụ và quyền hạn phòng Tổ chức – Hành chính:

- Tham mưu cho Giám đốc công ty về tổ chức bộ máy sản xuất – kinh doanh và bố trí nhân sự phù hợp với yêu cầu phát triển của Công ty;

- Quản lý lao động, quản lý hồ sơ lý lịch của nhân viên Công ty, giải quyết thủ tục về chế độ tuyển dụng, thôi việc, bổ nhiệm, bãi nhiệm, kỷ luật, khen thưởng, nghỉ hưu ... là thành viên thường trực của Hội đồng thi đua và kỷ luật của Công ty;
- Xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, an toàn vệ sinh môi trường cho nhân viên và công nhân công ty;
- Quản lý công văn, giấy tờ, sổ sách hành chính con dấu. Thực hiện công tác lưu trữ các tài liệu;
- Thực hiện công tác bảo vệ nội bộ, bảo vệ Đảng (theo quy định của Trung ương và cấp ủy địa phương);

4.3.7 *Nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng kỹ thuật:*

- Nghiên cứu hồ sơ thiết kế, dự toán, Kiểm tra chất lượng, khối lượng công trình; Tổ chức bộ phận đấu thầu, lập hồ sơ dự thầu;
- Quản lý khối lượng, tiến độ thi công trên các công trường. Lập kế hoạch khối lượng tiến độ cung cấp tiền vốn vật tư nhân lực cho từng công trường. Lập hồ sơ thanh quyết toán vốn xây dựng công trình đúng thủ tục kịp thời;
- Thực hiện nhiệm vụ quản lý kỹ thuật được giao như thực hiện đúng thiết kế, qui trình, quy phạm kỹ thuật, định mức kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, an toàn lao động và vệ sinh môi trường;
- Đề xuất các giải pháp kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật, cải tiến kỹ thuật thi công xây dựng;
- Nhận, tính toán kiểm tra các số liệu về khối lượng quyết toán giữa Công ty với các đối tác;
- Tổ chức bộ phận KCS để kiểm tra chất lượng thi công trên các công trình.
- Chủ trì và kết hợp với phòng kế toán vật tư kiểm kê khối lượng dở dang , vật tư tồn kho hàng tháng, quý, năm.

4.3.8 *Ban chỉ huy các công trình có trách nhiệm và quyền hạn sau:*

- Chịu sự điều hành trực tiếp của Phó giám đốc phụ trách kỹ thuật;
- Nghiên cứu hồ sơ thiết kế và tiến độ thi công, lập kế hoạch triển khai tổ chức thi công;
- Điều hành quản lý các mặt: tiến độ thi công, chất lượng công trình, an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ tại công trường;
- Tổ chức nghiệm thu, hoàn công thanh quyết toán công trình;
- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ, công việc được giao;

- Đề xuất các phương án sửa đổi, điều chỉnh cơ chế quản lý hoặc phương hướng thi công tại công trường phù hợp với tình hình thực tế của Công ty;

4.3.9 Nhiệm vụ và quyền hạn của giám đốc điều hành nhà máy sản xuất cửa nhựa VinaWindow:

- Chịu trách nhiệm trước Giám đốc công ty về mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của nhà máy; Điều hành toàn bộ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhà máy;
- Có báo cáo định kỳ (tháng, quý) về quá trình thực hiện kế hoạch sản lượng của Nhà máy lên Giám đốc công ty;
- Kiểm tra và cử cán bộ kỹ thuật kiểm tra đơn đốc quá trình thi công và quản lý thi công ở văn phòng và trên công trường;
- Căn cứ vào thực tế quá trình sản xuất kinh doanh của Nhà máy để đề xuất với Giám Đốc Công ty kế hoạch tuyển dụng lao động hoặc thanh lý hợp đồng lao động;
- Thực hiện đúng các quy định hiện hành về phòng chống cháy nổ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường của Nhà máy;
- Chịu sự điều hành trực tiếp của Giám đốc Công ty.

4.4. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; cơ cấu cổ đông;

4.4.1. Danh sách cổ đông sáng lập

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	ĐỊA CHỈ	SỐ CỔ PHẦN	GIÁ TRỊ (Triệu đồng)	TỶ LỆ (%)
1	Tổng Cty cp Đầu tư Phát triển - Xây dựng (DIC corp)	265 Lê Hồng Phong, Phường 8, TP.Vũng Tàu	400.000	4.000	20
2	Bùi Văn Chỉ	237A Bình Giã, Phường 8, TP.Vũng Tàu	131.000	1.310	6,55
3	Nguyễn Văn Chánh	187. Bình Giã, Phường 8, TP.Vũng Tàu	35.400	354	1,77
4	Phạm Văn Thành	205. Hoàng Văn Thụ, Phường 7, TP.Vũng Tàu	10.000	100	0,50

5	Hoàng Văn Kế	187. Bình Giã, Phường 8, TP.Vũng Tàu	17.700	177	0,89
6	Hoàng Thanh Minh	83. Lê Hồng Phong, Phường 7, TP.Vũng Tàu	26.500	265	1,33
7	Nguyễn Thị Hợi	243 Ba Cu, Phường 4, TP.Vũng Tàu	20.000	200	1,00

(Nguồn: Công ty Cổ phần DIC4)

Ghi chú: Cổ đông sáng lập của Công ty cổ phần DIC 4 bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 03 năm kể từ ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4903000146 do Sở KH-ĐT tỉnh BR-VT cấp lần đầu ngày 28 tháng 01 năm 2005. Vậy, đến ngày 28 tháng 01 năm 2008 đã hết thời hạn 03 năm, các hạn chế chuyển nhượng của cổ đông sáng lập đã được gỡ bỏ. Trường hợp cổ đông sáng lập là cổ đông nội bộ thì sẽ chịu những hạn chế của các cổ đông sáng lập và những cam kết riêng của cổ đông nội bộ.

4.4.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của công ty tại thời điểm 04/08/2008:

Tính đến thời điểm 04/08/2008, danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty như sau:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Giá trị (nghìn VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu
1	Tổng Cty Đầu tư Phát triển - Xây dựng (DIC corp)	265 Lê Hồng Phong, Phường 8, TP.Vũng Tàu	400.000	4.000	20,00
2	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thăng Long	273 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội	200.000	2.000	10,00
3	Khương Thanh Phong	100 C4 Hùng Vương, Phường 9, Quận 5, TP.HCM	192.254	1.922.540	9,61
4	Bùi Văn Chỉ	237A Bình Giã, Phường 8, TP.Vũng Tàu	131.000	1.310.000	6,55
5	Phạm Văn Dũng	66 Đường 494, Khu phố 4, Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, TP.HCM	100.000	1.000.000	5,00

(Nguồn: Công ty Cổ phần DIC4)

4.4.3. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 04/08/2008

	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ phần (cp)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Pháp nhân	615.000	6.150.000.000	30,75
	Cá nhân	1.385.000	13.850.000.000	69,25
II	Cổ đông trong nước	2.000.000	20.000.000.000	100
	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
III	Cổ đông sáng lập – Ban Giám đốc – Ban Kiểm Soát – Kế toán trưởng	246.800	2.468.000.000	12,34
	Cán bộ Công nhân viên	43.995	439.950.000	2,2
	Cổ đông ngoài Công ty	1.709.205	17.092.050.000	85,46

(Nguồn: Công ty Cổ phần DIC4)

4.5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty mà tổ chức đăng ký niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký niêm yết:

Không có

4.6. Hoạt động kinh doanh**4.6.1. Các lĩnh vực hoạt động****4.6.1.1 Hoạt động Xây lắp**

Công ty Cổ phần DIC số 4 là đơn vị có thương hiệu xây dựng nhà cao tầng uy tín, chất lượng hàng đầu tại Bà Rịa – Vũng Tàu. Với trên 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực thi công xây lắp, công ty đã thi công hàng trăm công trình ở khắp các tỉnh miền Đông Nam Bộ. Những công trình công ty thi công luôn đúng tiến độ với chất lượng và thẩm mỹ cao do đó luôn được các chủ đầu tư đánh giá cao và tin tưởng khi giao thầu. Nhiều công trình để lại những dấu ấn quan trọng như : Bệnh viện Đa khoa An Sinh –TP.HCM; Chung cư 21 tầng D2 diện tích sàn xây dựng hơn 44.000 m²; Trường THCS Khu đô thị Chí Linh; Bến xe khách Lạc Long Quân Tổng doanh thu của công ty năm 2005 tăng gần gấp 4 lần năm 2004; năm 2006 đạt 46 tỷ đồng, năm 2007 đạt 58 tỷ đồng và năm 2008 dự kiến đạt 80 tỷ đồng. Sản lượng xây lắp năm 2006 đạt 70 tỷ

đồng, năm 2007 đạt 80 tỷ đồng và năm 2008 dự kiến đạt 120 tỷ đồng. Các công trình lớn công ty đang triển khai thi công là Cao ốc văn phòng tại 179 Nguyễn Cư Trinh – Q1 –TP.HCM; Khách sạn Vân Anh (14 tầng) tại Vũng Tàu; chung cư 15 tầng tại Chí Linh – Vũng Tàu; chung cư- cao ốc Thanh Châu 20 tầng – 83 Phan Chu Trinh – TP.Vũng Tàu.... các công trình chuẩn bị thi công : Tòa nhà cao tầng trong dự án Tổ hợp trung tâm hội nghị triển lãm quốc tế và khách sạn 5 sao tại TP. Vũng Tàu ...

Trong định hướng phát triển dài hạn, công ty tập trung vào các thị trường có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao với nhu cầu xây dựng hàng năm rất lớn như TP.Vũng Tàu, TP.HCM, TP. Biên Hòa. Công ty tiếp tục đầu tư các thiết bị hiện đại để nâng cao năng lực thi công song song với đào tạo đội ngũ nhân lực chuyên nghiệp để có thể thực hiện những công trình có giá trị hàng trăm tỷ đồng với quyết tâm đưa thương hiệu DIC – No4 trở thành thương hiệu xây lắp hàng đầu tại miền Đông Nam Bộ, là địa chỉ tin cậy cho các chủ đầu tư các công trình khi lựa chọn DIC -No4.

*** Một số công trình tiêu biểu mà Công ty thực hiện**

(Đơn vị tính: Tỷ đồng)

STT	Tên công trình	Giá trị công trình	Thời gian thực hiện		Chủ Đầu tư
			Khởi công	Hoàn thành	
1	Cao ốc Thủy Vân 20 tầng tại 83 Phan Chu Trinh – F2- TP.Vũng tàu	145	T6/2008	2009	Công ty TNHH Thanh Châu
2	Chung cư cao cấp 15 tầng tại khu Trung tâm đô thị Chí Linh -Vũng tàu.	69	2008	T10/2009	TCông ty đầu tư Phát triển – Xây dựng
3	Trung tâm hội nghị triển lãm quốc tế và K/S 5 sao TP.Vũng Tàu.		2008	2009	TC.ty Đầu tư Phát triển - Xây dựng
4	Cung cấp cát san lấp công trình Cảng Thị Vải mở rộng – KCN Phú Mỹ 1 - Huyện Tân Thành.	96	2008	2008	Công ty TNHH Thiên Tứ - TP.HCM

5	Xây lắp phần thân Chung cư 21 tầng D2 – T.P Vũng tàu.	100	T2/2005	T10/2007	TC.ty Đầu tư Phát triển - Xây dựng
6	Công trình cung cấp cát san lấp cảng Sao Mai Bến Đình – TP.Vũng Tàu.	9,8	2008	2008	Cty Xây dựng CNghiệp và Dân dụng Dầu Khí
7	Công trình Hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở Gò Cát – TX Bà Rịa	8	T12/2007	T7/2008	Công ty Cổ phần DIC Số 4.
8	Khách sạn Vân Anh 14 tầng - Bãi sau – TP Vũng Tàu	20,3	2007	2008	DNTN Khách sạn nhà hàng Vân Anh
9	Công trình cải tạo – nâng cấp trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu (2 giai đoạn)	7	2005	2008	BQL Dự án ĐHDL Bà Rịa – Vũng Tàu
10	Công trình Trung tâm Văn hoá xã Bình Giã, huyện Châu Đức - BRVT	4,7	2007	2008	Ban quản lý dự án huyện Châu Đức
11	Xây dựng nhà chợ cá số 2-Cảng Cát Lở-TP.Vũng Tàu	2,46	2007	2007	Công ty Dịch vụ Cảng cá Cát Lở, Vũng Tàu
12	Công trình : Cao ốc văn phòng và căn hộ 179 Nguyễn Cư Trinh – Q1 – TP. HCM.	9,86	2007	2007	Cty TNHH XD TM Thái Sơn.
13	Cải tạo – Nâng cấp trường THCS Trương Công Định.	4,55	T3/2006	T12/2006	Ban QLDA Huyện Tân Thành – BR-VT
14	Nhà máy cửa nhựa cao cấp uPVC - TP.Vũng Tàu.	3	2006	2006	Công ty DIC số 4

15	Công trình: San nền Bước 1 – Lô số 1 – Khu Đô thị Du Lịch Sinh thái Đại Phước – tại Nhơn Trạch - Đồng Nai	13,2	2005	2006	TC.ty Đầu tư Phát triển - Xây dựng
16	Thiết kế - Thi Công hệ thống điện khu dân cư SACA -Bắc Rạch Chiếc - Quận 9- TP.HCM	4,43	2004	2006	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển SACA
17	Xây dựng các Khối nhà A + B + C thuộc Công trình: Bệnh Viện Đa Khoa Tư nhân An Sinh – TP.HCM	16,4	2004	2005	Cty TNHH Bệnh Viện đa khoa tư nhân An Sinh
18	Công trình: Cải tạo nâng cấp bãi đậu xe Ô tô Lạc Long Quân – TP.HCM	9,4	2005	2005	Công ty TNHH một thành viên Xe khách Sài Gòn
19	Công trình : Xây dựng phần thô Khu Biệt thự Phương Nam - V.Tàu	7,55	2004	2005	TC.ty Đầu tư Phát triển - Xây dựng
20	Công trình trụ sở Công ty Cổ phần DIC số 4.	2,45	2005	2005	Công ty cổ phần DIC số 4
21	Công trình : Xây dựng Trường THCS Khu Đô thị Chí Linh– TP.Vũng tàu	11	2003	2004	TCTy Đầu tư Phát triển - Xây dựng
22	Công trình Kè đá Hồ Bàu Trũng – Khu trung tâm Chí Linh- TP.Vũng tàu (2 GĐ)	2,2	2003	2004	Tổng Công ty Đầu tư – Phát triển xây dựng
23	Văn phòng làm việc KCN Tam Phước – Đồng Nai.	3,03	2003	2003	C.ty TNHH một thành viên Tín Nghĩa

24	Xây dựng sở Công an Tỉnh Bình Phước giai đoạn 1 +2.	8,4	2000	2001	Ban QLDA Công an Tỉnh Bình Phước
25	Công trình : Nhà khách UBND tỉnh Bình Phước	5,71	1999	2001	UBND tỉnh Bình Phước

(Nguồn: Công ty Cổ phần DIC 4)

Hình ảnh Một số công trình tiêu biểu do công ty thực hiện:

*** Chung cư cao cấp 21 tầng D2 – TP. Vũng tàu**



*** Bệnh viện Đa khoa An Sinh - số 10 Trần Huy Liệu – TP.HCM**



*** Cao ốc văn phòng và căn hộ tại 179 Nguyễn Cư Trinh – TP.HCM.**



*** Khách sạn Vân Anh 13 tầng – TP. Vũng Tàu (tiêu chuẩn 3 sao)**



4.6.1.2 Hoạt động sản xuất Sản phẩm cửa nhựa uPVC cao cấp

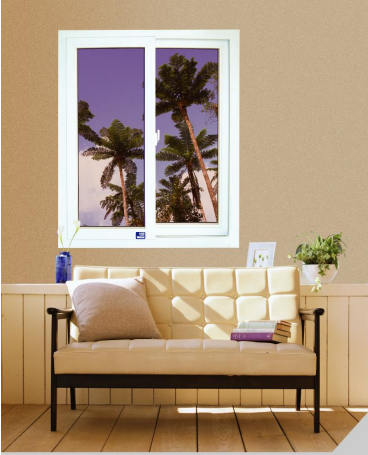


Nằm trong chiến lược phát triển đa dạng hoá ngành nghề kinh doanh nhằm gia tăng lợi nhuận và giá trị doanh nghiệp, Công ty mở rộng sang lĩnh vực sản xuất vật liệu mới và sản phẩm mới phục vụ ngành xây dựng, trong đó dự án đầu tư nhà máy sản xuất cửa nhựa uPVC cao cấp có lõi thép gia cường theo tiêu chuẩn Châu Âu với thương hiệu VINAWINDOW tại KCN Đông Xuyên – TP. Vũng Tàu đã được hoàn thành đi vào hoạt động từ tháng 01/2007. Dự án có công suất thiết kế 50.000m² sản phẩm/năm, Công ty đã mở Showroom số 1 tại Khu trung tâm thương mại TP. Vũng Tàu để giới thiệu sản phẩm đến người tiêu dùng và đang chuẩn bị mở thêm 1 Showroom tại TX. Bà Rịa và 2 showroom TP. HCM.

Với những ưu điểm như khả năng cách âm, cách nhiệt cao, chống ồn, không đòi hỏi bảo dưỡng thường xuyên, duy trì chất lượng sử dụng cao trong thời gian hàng chục năm đặc biệt thích hợp cho khí hậu nhiệt đới miền biển, sản phẩm với thương hiệu Vinawindow đã nhanh chóng chiếm thị phần tại Bà Rịa – Vũng Tàu

Bên cạnh công tác đẩy mạnh hoạt động marketing, quảng bá sản phẩm, Công ty Cổ phần DIC 4 đang tiến hành nghiên cứu, nâng cao chất lượng sản phẩm nhằm đưa ra những sản phẩm mới, đáp ứng nhu cầu thị trường trong và ngoài nước.

* Một số sản phẩm chủ yếu



Các Mẫu Cửa Thông Dụng của Cửa Đi - Cửa Sổ Mở Trượt



Cửa Sổ Mở Trượt





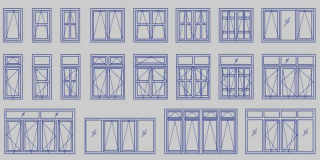
Đặc Điểm Cửa Sổ Mở Trượt

- Kiểu dáng trang nhã, sử dụng thuận lợi.
- Kết cấu chắc chắn, cách âm, cách nhiệt.
- Khi đóng mở không ảnh hưởng đến không gian và diện tích sử dụng của căn phòng. Phù hợp với những không gian mở hạn chế.
- Tạo nét độc đáo riêng cho căn phòng.
- Đóng mở nhẹ nhàng, giữ thành thấp. Khi đóng mở không gây tiếng động.
- Màu sắc đa dạng. Độ bền cao, linh hoạt và gọn nhẹ trong sử dụng.
- Kiểu dáng và kích thước tùy theo sự lựa chọn của chủ đầu tư và khách hàng.





Các Mẫu Cửa Thông Dụng Cửa Sổ Mở Lật Ra Ngoài Quay Lật Vào Trong



Cửa Sổ Mở Lật Ra Ngoài Quay Lật Vào Trong



Đặc Điểm Cửa Sổ Mở Lật Ra Ngoài Quay Lật Vào Trong

- Kiểu dáng hiện đại, mở đa chức năng.
- Khi đóng mở không ảnh hưởng đến không gian và diện tích sử dụng của căn phòng. Phù hợp với những không gian mở hạn chế.
- Đảm bảo sự thông thoáng cho căn phòng nhưng vẫn giữ được và kín đáo tránh bụi mưa.
- Hệ thống khóa thanh đa điểm, bản lề chữ A chắc chắn, chống va đập gió và mưa bão.
- Cách âm, cách nhiệt tốt.
- Kiểu dáng và kích thước tùy theo sự lựa chọn của chủ đầu tư và khách hàng.



*** Một số công trình tiêu biểu công ty cung cấp cửa nhựa Vinawindow.**

(Đơn vị tính: Tr. đồng)

STT	Tên công trình	Giá trị thực hiện	Thời gian thực hiện		Chủ Đầu tư, bên giao thầu
			Khởi công	Hoàn thành	
1	Cung cấp và lắp đặt cửa nhựa chung cư 21 tầng D2	3.000	2008	2008	TCTy Đầu tư PTXD
2	Cung cấp và lắp đặt cửa nhựa Công trình : Khách sạn Vân Anh	2.300	2008	T7/2008	DNTN K/S NH Vân Anh
3	Cung cấp và lắp đặt cửa nhựa Công trình văn phòng và sân tập golf Chí Linh	550	T2/2008	T3/2008	Công ty CP Đầu tư PTXD DL Thể thao Vtau
4	Cung cấp và lắp đặt cửa nhựa công trình K/S Vũng Tàu.	520	2008	T4/2008	Công ty CP Đầu tư PTXD (DIC) số 2
5	Cung cấp và lắp đặt cửa nhựa các biệt thự tại khu biệt thự Phương Nam	1.050	2007	2008	Chủ các biệt thự khu Phương Nam
6	Cung cấp và lắp đặt cửa nhựa cho công trình của công ty TNHH Đại Dương	350	2007	2007	Công ty TNHH Đại Dương
7	Cung cấp và lắp đặt cửa nhựa công trình nhà anh Thảo : 1215 Lê Duẩn, P. Phước Trung – TX.BR	180	2007	2007	Nhà anh Thảo- TX Bà Rịa

4.6.1.3 Hoạt động đầu tư :

Nằm trong chiến lược tổng thể phát triển dài hạn và bền vững, Công ty đang triển khai đầu tư hàng loạt các dự án trọng điểm như phát triển các khu đô thị, cụm công nghiệp, khai thác vật liệu xây dựng... đây là những dự án có tính khả thi cao mang lại hiệu quả kinh tế lớn tạo lên những bước phát triển nhảy vọt cho công ty trong giai đoạn hội nhập kinh tế. Việc thành công

trong các dự án này sẽ giúp công ty có thêm kinh nghiệm cũng như năng lực quản lý để triển khai những dự án có quy mô lớn hơn với lợi nhuận mang lại cao hơn.

❖ **Các Dự án công ty đang thực hiện :**

- Dự án khu nhà ở Gò Cát - Phường Long Tâm - Thị xã Bà Rịa quy mô trên 37.200 m² được khởi công tháng 12/2007 và hoàn thành cơ sở hạ tầng vào quý 2 năm 2008. dự án có tổng vốn đầu tư là trên 32 tỷ đồng (chưa tính phần xây dựng nhà cho khách hàng) công ty đã chuyển nhượng được 100% diện tích đất thương phẩm cho khách hàng, dự kiến dự án hoàn thành trong năm 2008 với lợi nhuận sau thuế là trên 10 tỷ đồng.
- Dự án khai thác mỏ cát san lấp tại Ấp Ông Trịnh - xã Tân Phước - Huyện Tân Thành – Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu trên diện tích 11 ha, trữ lượng khoảng 2.000.000 m³ (đã được cấp phép khai thác lần 1 là 250.000 m³).
- Dự án nạo vét tận thu 688.000 m³ cát san lấp để bảo vệ môi trường tại Rạch Cây Khế phường 12 – TP. Vũng Tàu đã được UBND Tỉnh cấp phép (Trữ lượng thực tế sau khi khảo sát thăm dò trên 1.000.000 m³) sở giao thông đã duyệt phương án thi công. Dự án khởi công vào ngày 05/8/2008 cung cấp cát cho công trình Cảng Sao Mai Bến Đình

* 2 dự án khai thác cát san lấp tại Tân Thành và Vũng Tàu sẽ mang lại nguồn lợi nhuận ổn định cho công ty trong năm 2008 và các năm tiếp theo.

- Dự án Cụm công nghiệp - TTCN Long Toàn rộng 40 ha tại phường Long Toàn –TX Bà Rịa (đã được UBND Tỉnh chấp thuận về nguyên tắc giao cho công ty làm chủ đầu tư);
- Dự án cụm Công nghiệp Tam Phước 1 – Huyện Long Điền 51,7 ha (đã được UBND Tỉnh chấp thuận về nguyên tắc giao cho công ty làm chủ đầu tư);
- Khu dân cư quốc lộ 55 Thị trấn Long Điền 48.000m² (đã ký hợp đồng hợp tác kinh doanh với phía đối tác, đã giải phóng xong mặt bằng), dự án nằm cách Trung tâm hành chính tỉnh 1,5 km, cách trung tâm thành phố Vũng Tàu 22 km;
- Dự án Cao ốc văn phòng cho thuê kết hợp chung cư cao cấp 18 tầng tại Tp.Vũng Tàu (công ty đang thoả thuận địa điểm đầu tư với các đối tác);

4.6.2 Nguyên vật liệu

4.6.2.1 Nguồn nguyên liệu

Nguồn nguyên vật liệu phục vụ cho Xây lắp chủ yếu là các loại sắt, thép, xi măng, gạch, cát, đá và các nguyên vật liệu khác phục vụ trong ngành xây dựng. Công ty chủ trương thực hiện việc đa dạng hóa các nguồn cung cấp vật liệu để có lợi nhất về giá cả và chính sách thanh toán.

Nguồn nguyên liệu phục vụ cho việc sản xuất cửa nhựa Vinawindow bao gồm lõi thép, kính màu, thanh nhựa Profile, vật tư phụ và phụ kiện kim khí được nhập khẩu 100%. Hiện nay, Công ty đang thực hiện nhập khẩu các nguyên vật liệu loại 1 để sản xuất cửa nhựa uPVC chủ yếu từ Trung Quốc và các nước trong khu vực, kính Việt- Nhật sản xuất tại Việt Nam. Công ty đang nghiên cứu đặt hàng một số nhà máy tại Việt Nam sản xuất các thanh lõi thép để giảm giá thành sản phẩm nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

4.6.2.2 Sự ổn định của nguồn cung cấp nguyên vật liệu

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, tùy thuộc vào tính chất và điều kiện cụ thể của từng gói thầu, sự biến động của nguyên vật liệu sẽ ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty. Riêng đối với sản phẩm cửa nhựa uPVC, biến động của giá cả nguyên vật liệu sản xuất có thể ảnh hưởng đến lợi nhuận từ sản phẩm này vì giá bán không thể điều chỉnh kịp thời theo biến động của giá cả nguyên vật liệu.

Hiện nay, nguồn cung cấp nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất của công ty DIC4 tương đối ổn định về chất lượng và số lượng nhưng về giá cả sẽ phụ thuộc vào biến động giá cả chung của thị trường trong nước và thế giới đặc biệt là các sản phẩm như sắt, thép, xi măng, thanh nhựa. Riêng đối với sản phẩm cửa nhựa uPVC, công ty đã tìm được đối tác là Công ty dịch vụ Dầu khí Vũng Tàu ủy thác nhập khẩu cho nhà máy cửa nhựa Vinawindows, vì thế, công ty có thể tự chủ về nguồn nguyên vật liệu của mình.

4.6.2.3 Danh sách các nhà cung cấp nguyên vật liệu chính của Công ty

- Công ty cổ phần DIC Minh Hưng.
- Cửa hàng Gỗ Vật liệu Xây dựng Mạnh Cường
- Công ty Dây và Cáp điện Việt Nam
- Công ty CP Gạch ngói tuynel Long Hương
- Công ty TNHH Tôn thép Việt - Nhật
- DNTN Nam Tuấn Khải – Đồng Nai
- DNTN Ngọc Hà.
- Công ty CP Đầu tư PT XD (DIC) Bê Tông.
- Công ty Dịch vụ Dầu khí Vũng Tàu (đơn vị được công ty uỷ thác nhập khẩu vật liệu và phụ kiện sản xuất cửa nhựa).

4.6.2.4 Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu đến lợi nhuận

Sự biến động của nguyên vật liệu sẽ ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty nhưng tùy thuộc vào tính chất và điều kiện cụ thể của từng gói thầu của các Công trình.

Riêng đối với sản phẩm cửa nhựa uPVC, biến động của giá cả nguyên vật liệu sản xuất có thể ảnh hưởng đến lợi nhuận từ sản phẩm này vì giá bán không thể điều chỉnh kịp thời theo biến động của giá cả nguyên vật liệu.

4.6.3 Chi phí sản xuất

Cơ cấu chi phí trong 3 năm gần nhất

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Năm 2005		Năm 2006		Năm 2007		6 tháng đầu năm 2008	
	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
Doanh thu thuần	51.644.224	100%	46.143.357	100%	58.010.671	100%	21.428.508	100%
Giá vốn hàng bán	49.341.744	95,54%	42.342.998	91,76%	51.989.956	89,62%	16.901.102	78,87%
Chi phí bán hàng	31.957	0,06%	46.935	0,10%	296.890	0,5%	149.808	0,7%
Chi phí quản lý	898.818	1,74%	1.430.300	3,10%	2.100.795	3,62%	1.530.175	7,14%

(Nguồn: Công ty Cổ phần DIC 4)

Trong lĩnh vực thi công, xây lắp, vai trò của quản lý, giám sát thi công đóng góp đáng kể vào hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Nhận thức được vấn đề trên, Công ty DIC4 đã áp dụng quy trình kiểm soát chặt chẽ từ khâu thiết kế đến thi công, quản lý nghiêm ngặt nguồn cung ứng vật tư, tránh tối đa tình trạng lãng phí thời gian, nhân lực và tài lực của Công ty.

Chính vì vậy, chi phí sản xuất luôn được kiểm soát tốt và được cải thiện qua các năm cụ thể là: giá vốn hàng bán giảm từ 95.54% năm 2005 xuống 91.76% năm 2006 và 89.62% vào năm 2007, giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng cao trong doanh thu thuần của công ty. Mặc dù chi phí quản lý và chi phí bán hàng có tăng nhưng tỷ trọng trong cơ cấu chi phí thấp nên ảnh hưởng không đáng kể đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.

4.6.4 Trình độ công nghệ

4.6.4.1 Xây lắp

Hệ thống máy móc, thiết bị thi công của Đơn vị tương đối hiện đại và đầy đủ như: cầu tháp, vận thăng lồng... những thiết bị chính trong hoạt động thi công xây lắp, đáp ứng được nhu cầu thi công xây dựng nhà cao tầng đến 30 tầng.

Các thiết bị thi công chính của công ty :

Stt	Tên thiết bị thi công	ĐVT	Số lượng	Năm sản xuất	Giá trị sử dụng	Nước sản xuất
1	Xe vận tải 1,4 tấn Thaco	Cái	1	2007	97%	Việt Nam
2	Máy phát điện 150 KVA	Cái	1	2005	85%	Nhật
3	Máy phát điện 50 KVA	Cái	1	2007	90%	Nhật
4	Cần trục tháp sức nâng 8 tấn (thi công nhà cao tầng)	Cái	1	2003	80%	Italia
5	Máy nén khí dung tích 500 lít	Cái	1	2006	80%	Italia
6	Máy bộ đàm Motorola	Cái	8	2004, 2005	80%	Nhật
7	Máy trộn bê tông	Cái	10	2003 ÷2006	80%	VN+TQ
8	Máy vận thăng Lồng - Hòa Phát (Tải trọng 12 người/cabin)	Cái	1	2005	90%	Việt Nam
9	Máy vận thăng nâng hàng	Cái	4	2002 ÷2006	80%	VN,TQ
10	Máy kinh vĩ	Cái	2	2002, 2006	80%	Đức
11	Máy tời	Cái	5	2002	80%	TQ
12	Máy đầm dùi	Cái	3	2003, 2004	70%	Nhật
13	Máy đầm Bàn	Cái	5	2003	70%	Nhật
14	Máy thủy bình	Cái	1	2002	85%	Đức
15	Máy bơm nước các loại	Cái	10	2003, 2004	70%	VN
16	Máy cắt thép	Cái	4	2003, 2004	70%	VN

17	Máy khoan cắt bê tông	Cái	4	2004	70%	VN
18	Máy mài bê tông	Cái	2	2003 ÷2004	60%	TQ
19	Máy uốn thép	Cái	4	2004	60%	VN
20	Máy khoan điện	Cái	4	2003	70%	TQ+VN
23	Máy phun sơn	Cái	2	2003	70%	TQ
24	Máy hàn điện	Cái	4	2003	70%	TQ+VN
25	Máy nổ Honda	Cái	2	2003	70%	Nhật
26	Cốp pha thép định hình	M2	5.500	2003 ÷2008	85%	VN
27	Chốt cốp pha	cái	10.500	2003 ÷2007	80%	VN
28	Ván khuôn sàn	M2	4.500	2005	85%	VN
29	Cây chống sắt các loại	cây	8.500	2004 ÷2007	80%	VN
30	Giàn giáo (khung giáo + chéo giáo)	cặp	5.600	2003 ÷2007	80%	VN
31	Chân tầng giáo	Cái	5.500	2003 ÷2007	75%	VN
32	Mâm giáo	Cái	500	2003 ÷2006	70%	VN
32	Cây giằng sắt Φ42; Φ49	Cây	2.500	2003, ÷2005	70%	VN
33	Khóa giằng Φ60 - Φ48	Cái	5.000	2005	80%	VN
34	Thanh V 1.2m	Thanh	3.000	2003 ÷2004	80%	VN
35	Thanh V 1.5m	Thanh	2.000	2003 ÷2004	90%	VN

36	Xà gồ sắt 5*10*6m	Cây	1.500	2003 ÷ 2005	80%	VN
37	Xà gồ sắt 4*8*6m	Cây	1.300	2003 ÷ 2005	80%	VN
38	Đèn Halogen (500W+1.000W) phục vụ thi công ban đêm	Cái	35	2005 ÷ 2008	70%	VN
39	Tôn trải sàn 1.22*0.81	Tấm	80	2006	80%	VN

4.6.4.2 Hệ thống sản xuất cửa nhựa cao cấp uPVC

Sản phẩm cửa nhựa lõi thép được xuất phát từ các nước Châu Âu như Đức, Italia. Công nghệ của sản phẩm này không phức tạp nhưng lại có nét đặc thù riêng biệt và phụ thuộc vào 4 thành phần chính là:

- Thành phần Thiết bị (Technoware)
- Thành phần Con người (Humanware)
- Thành phần Tổ chức (Orgaware)
- Thành phần Thông tin (Infoware)

Nhà máy cửa nhựa Vinawindow được trang bị dây chuyền sản xuất hiện đại. Máy móc thiết bị được nhập trực tiếp từ nước ngoài có nhiều tính năng tự động hóa nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm. Quy trình sản xuất được thiết kế logic tiết kiệm tối đa được các nguồn lực nhà máy.

Cơ cấu tổ chức nhà máy được tổ chức nhỏ gọn nhưng vững chắc, đầy đủ các chức năng. Điểm mạnh của cơ cấu là giảm thiểu chi phí quản lý, nhân công có khả năng và định hướng mở rộng tốt thị trường và quy mô sản xuất lớn hơn. Phương pháp quản lý hiện đảm bảo tính linh hoạt, chính xác, hiệu quả.

4.6.5 Một số thiết bị trong dây chuyền sản xuất cửa nhựa uPVC *Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới*

Hoạt động nghiên cứu phát triển sản phẩm của Công ty được tiến hành thường xuyên, liên tục và khá đa dạng, bao gồm:

- Nghiên cứu sản xuất sản phẩm mới;

- Nghiên cứu biện pháp cải tiến các sản phẩm hiện có;
- Nghiên cứu việc sử dụng các nguyên, nhiên liệu mới vào quá trình xây dựng, sản xuất;
- Nghiên cứu sản xuất sản phẩm trên các máy móc thiết bị mới đầu tư.

4.6.6 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ

4.6.6.1 Xây lắp

Việc kiểm tra chất lượng các Công trình xây lắp được giao cho Phòng Kỹ thuật đảm nhận, bao gồm các công việc sau:

- Nghiên cứu sản xuất sản phẩm mới;
- Nghiên cứu biện pháp cải tiến các sản phẩm hiện có;
- Nghiên cứu việc sử dụng các nguyên, nhiên liệu mới vào quá trình xây dựng, sản xuất;
- Nghiên cứu sản xuất sản phẩm trên các máy móc thiết bị mới đầu tư.

4.6.6.2 Sản phẩm cửa cao cấp uPVC

Để đảm bảo chất lượng sản phẩm tốt và ổn định, quá trình sản xuất được áp dụng đồng bộ quy trình kiểm tra chất lượng chặt chẽ và thực hiện theo 03 bước:

- Bước 1: Kiểm tra chất lượng nguyên liệu đầu vào.
- Bước 2: Thử mẫu trước mỗi đợt sản xuất lớn để xác định khối lượng nguyên liệu, thời gian sản xuất, thời gian đóng rắn, độ co của sản phẩm sau khi hàn.
- Bước 3: Kiểm tra sản phẩm sau khi sản xuất so với các tiêu chuẩn đã đề ra.

4.6.7 Hoạt động Marketing

- Hoạt động xây dựng thương hiệu: DIC Group là tập đoàn kinh tế lớn gồm 30 công ty thành viên, thuộc Bộ Xây dựng với uy tín và thương hiệu đã được khẳng định trên thị trường, qua đó DIC số 4 một phần nào được thừa hưởng thương hiệu, uy tín từ tổ hợp kinh tế D.I.C Group. Tuy nhiên, với tâm huyết đưa DIC số 4 trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực thi công, xây lắp trong đó thi công nhà cao tầng đóng vai trò nòng cốt, Ban lãnh đạo đã chú trọng vào hoạt động quảng bá thương hiệu trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh, tài trợ các chương trình hội thao, hội nghị của tỉnh như: Công ty đã tài trợ chương trình hội nghị Kiến trúc sư, ngành Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ; Tài trợ cho giải Tennis mở rộng DIC Group Tỉnh Bà Rịa – Vũng tàu năm 2006...

- Sản phẩm và chính sách giá cả: Công ty luôn chú trọng vào việc nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, tiến độ thi công và đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh liên quan để đem đến cho khách hàng những sản phẩm, dịch vụ chất lượng cao với chính sách giá cả hợp lý, có tính cạnh tranh cao, phương thức thanh toán linh hoạt nhằm đáp ứng nhu cầu cho mọi đối tượng khách hàng;
- Hệ thống phân phối: Đối với sản phẩm cửa nhựa uPVC cao cấp, Công ty đã mở 01 phòng trưng bày sản phẩm (showroom) tại khu vực thương mại chính của tỉnh: Thành phố Vũng Tàu và dự kiến trong năm nay Công ty sẽ tiến hành xây dựng phòng trưng bày ở Thị xã Bà Rịa và các thành phố lớn như: TP.HCM, Cần Thơ, Nha Trang, Đồng Nai... nhằm thâm nhập, mở rộng thị trường tiêu thụ, đưa sản phẩm đến mọi đối tượng tiêu dùng.

4.6.8 Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

- Sản phẩm cửa nhựa cao cấp uPVC với thương hiệu là **Vinawindow** đã được đăng ký bảo hộ độc quyền tại cục Sở hữu Công nghiệp.



- Thương hiệu được trao giải thưởng sao vàng Đông nam bộ năm 2008.

4.6.9 Các hợp đồng xây lắp lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

Một số công trình đã và đang thực hiện trong năm 2008

(Đơn vị tính: tỷ đồng)

STT	Tên công trình	Giá trị hợp đồng	Thời gian thực hiện		Chủ Đầu tư
			Khởi công	Hoàn thành	
1	Cao ốc Thủy Vân 20 tầng tại 83 Phan Chu Trinh – F2- TP.V tàu	145	T6/2008	2010	Công ty TNHH Thanh Châu
2	Chung cư cao cấp 15 tầng tại khu Trung tâm đô thị Chí Linh - Vũng tàu	69	2008	2009	TC ty đầu tư Phát triển – Xây dựng

3	Cao ốc văn phòng và căn hộ tại 179 Nguyễn Cư Trinh- Q1-TP HCM	9,86	2007	T8/2008	Cty TNHH XD TM Thái Sơn
4	Công trình Khách sạn Vân Anh 13 tầng - TP. Vũng Tàu	20,3	2007	T7/2008	DNTN Khách sạn Vân Anh.
5	Công trình Hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở Gò Cát – TX Bà Rịa	8	T12/2007	T7/2008	Công ty Cổ phần DIC Số 4.
6	Công trình Cầu lạc bộ du thuyền Tiên Sa -Bãi Dâu –TP.Vũng Tàu.	1,42	2007	T2/2008	Cty CP Đtư Ptriển XD Du lịch TThao VTàu.
7	Công trình Trung tâm văn hóa xã Bình Giã – Huyện Châu Đức – Bà Rịa Vũng Tàu	4,7	2007	2008	Ban Quản lý dự án huyện Châu Đức – Tỉnh BRịa -Vũng Tàu
8	Công trình cung cấp cát san lấp cảng Sao Mai Bến Đình – TP.Vũng Tàu.	9,8	2008	2008	Cty Xây dựng CNghiệp và Dân dụng Dầu Khí
9	Cung cấp cát san lấp công trình Cảng Thị Vải mở rộng – KCN Phú Mỹ 1 - Huyện Tân Thành.	96	2008	2008	Công ty TNHH Thiên Tứ - TP.HCM

(Nguồn: Công ty Cổ phần DIC 4)

4.7 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

4.7.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong 3 năm gần nhất

Chỉ tiêu doanh thu 03 năm gần nhất

Đơn vị tính: 1.000 đồng

	Năm 2005	Năm 2006	Tỷ lệ tăng giảm	Năm 2007	Tỷ lệ tăng giảm	6 Tháng đầu năm 2008
Doanh thu thuần	51.644.223	46.143.357	89,34%	58.010.671	125,71%	21.428.507
Lãi gộp	2.302.480	3.800.359	165,07%	6.020.716	158,42%	4.527.405

(Nguồn: Công ty Cổ phần DIC 4)

Kết quả hoạt động kinh doanh 03 năm gần nhất*Đơn vị tính: đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2005	Năm 2006	Tỷ lệ tăng giảm	Năm 2007	Tỷ lệ tăng giảm	6 tháng đầu năm 2008
1	Doanh thu thuần	51.644.223.538	46.143.357.168	89,35%	58.010.671.228	125,72%	21.428.507.562
2	Giá vốn hàng bán	49.341.743.835	42.342.998.394	85,82%	51.989.955.536	122,78%	16.901.101.623
3	Lãi gộp	2.302.479.703	3.800.358.774	165%	6.020.715.692	158,42%	4.527.405.939
4	Lợi nhuận trước thuế	1.145.744.069	1.831.127.795	159,8%	3.826.201.953	208,95%	2.977.420.121
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-	-	441.216.299		812.554.922
6	Lợi nhuận sau thuế	1.145.744.069	1.831.127.795	159,8%	3.384.985.654	184,86%	2.164.865.199
7	Tổng số cổ phần	500.000	820.000		2.000.000		2.000.000
8	Tỷ lệ cổ tức	15%	15%		12%		

(Nguồn: Công ty Cổ phần DIC 4)

Ghi chú: Do nhà máy sản xuất sản phẩm cửa nhựa uPVC cao cấp của Công ty DIC 4 mới bắt đầu hoạt động từ tháng 01/2007 nên từ năm 2006 trở về trước, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty DIC4 chỉ gồm hoạt động xây dựng.

4.7.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo

Doanh thu năm 2007 đạt hơn 58 tỷ, tăng 26% so với năm 2006 do trong năm 2006, 2007 công ty đã nỗ lực tìm kiếm khách hàng, gia tăng hoạt động trong lĩnh vực mới (không chỉ hoạt động trong lĩnh vực xây dựng mà đã mở rộng sang lĩnh vực sản xuất cửa nhựa Vinawindows).

Cụ thể, sản lượng xây lắp năm 2006 là 70 tỷ đồng, năm 2007 đạt 80 tỷ đồng tăng 14% so với năm 2006. Tuy nhiên, do DIC4 là công ty hoạt động trong lĩnh vực xây dựng nên có những công trình thực hiện trong năm 2007 kéo dài tiến độ sang năm 2008 nên một phần giá trị xây lắp năm 2007 được ghi nhận doanh thu vào năm 2008. Dù vậy, doanh thu xây dựng của công ty năm 2007 đã đạt hơn 51 tỷ đồng, tăng 11% so với năm 2006 (năm 2006 doanh thu đạt 46 tỷ đồng).

Ngoài ra, trong năm 2007, Công ty bắt đầu đưa nhà máy sản xuất cửa nhựa VinaWindow vào hoạt động đã góp phần làm tăng doanh thu của công ty thêm 3 tỷ đồng. Trong thời gian tới, nhằm đáp ứng nhu cầu sản phẩm cửa nhựa tại địa phương và thị trường trong nước, Công ty sẽ tăng công suất nhà máy hiện nay lên 100%.

Sở dĩ, Công ty đạt được kết quả lợi nhuận khả quan là do áp dụng chính sách quản lý thi công khoa học, kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu vào làm giá thành giảm đáng kể mặc dù chi phí quản lý và bán hàng có tăng nhưng tỷ trọng so với doanh thu thì không đáng kể.

4.7.2.1 Những nhân tố thuận lợi

- Vũng Tàu nằm trong khu vực kinh tế trọng điểm phía Nam, một trong những khu vực phát triển năng động về tăng trưởng kinh tế, thu hút nhiều nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước, đây là một trong những yếu tố quyết định tốc độ tăng trưởng hoạt động xây lắp của Doanh nghiệp;
- DIC Group là tập đoàn kinh tế mạnh hoạt động đa ngành quy mô rộng khắp cả nước với sản lượng hàng năm là 3.000 tỷ đồng, doanh thu hàng năm khoảng 2.300 tỷ. Do đó, trong hoạt động sản xuất kinh doanh của DIC số 4 nhận được nhiều sự hỗ trợ từ tập đoàn DIC.
- Hệ thống máy móc, thiết bị thi công của Đơn vị tương đối hiện đại và đầy đủ như: Cầu tháp, vận thăng lồng, vận thăng nâng hàng, máy trắc địa, máy phát điện 125 KVA, máy trộn bê tông, máy đầm bàn, đầm dùi, máy hàn, hệ thống giàn giáo coffa... những thiết bị chính trong hoạt động thi công xây lắp, đáp ứng được nhu cầu thi công xây dựng nhà cao tầng đến 30 tầng.

4.7.2.2 Những nhân tố bất lợi

- Công ty mới chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần vào đầu năm 2005, mặc dù đã đạt được hiệu quả đáng kể trong hoạt động quản lý. Tuy nhiên Công ty vẫn chưa khai thác hết tiềm lực nội tại, đặc biệt là đội ngũ nguồn nhân lực của Công ty;
- Hoạt động chủ yếu của Đơn vị là thi công, xây lắp, lĩnh vực đòi hỏi vốn hoạt động rất lớn, do đó hạn chế về nguồn lực tài chính cũng là một khó khăn cho Doanh nghiệp trong việc được chọn đấu thầu những công trình có quy mô lớn;
- Một khó khăn nữa mà hầu như các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực thi công, xây lắp luôn phải quan tâm đó là nguồn lao động. Bởi vì, nhu cầu lao động như đội ngũ nhân viên kỹ thuật, nguồn lao động mang tính thời vụ trong các đơn vị thi công, xây lắp rất lớn và nhu cầu này càng cấp bách hơn một khi nền kinh tế cả nước nói chung, địa phương nói riêng đạt mức độ phát triển nhất định.

4.7.3 Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ các phòng ban**4.7.3.1 Phòng tổ chức – Hành chính**

Ngoài việc sắp xếp lực lượng lao động hiện có, Phòng đã đề xuất Công ty chủ động tuyển dụng một số lao động có trình độ chuyên môn phù hợp với những vị trí công tác còn thiếu người. Đội ngũ CBCNV-LĐ đã phát triển từ 385 (năm 2005) người lên đến 520 (năm 2006) người có đủ trình độ chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng công tác thi công tất cả các công trình từ đơn giản đến phức tạp, các công trình quy mô nhỏ đến quy mô lớn và các công trình đặc biệt;

Phòng đã xây dựng các quy chế, nội quy, quy định về lương, thưởng, đào tạo, tuyển dụng... phù hợp với chế độ chính sách hiện hành.

Thường xuyên gửi CBCNV tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ chuyên môn cũng như thực hiện đúng các chế độ chính sách của Nhà nước, của Bộ ban hành.

4.7.3.2 Phòng Tài chính – Kế toán

Năm 2008 là năm DIC số 4 đẩy nhanh tiến độ thi công nhiều công trình quan trọng dẫn đến nhu cầu về vốn lưu động cho thi công là rất lớn, phòng kế toán đã chủ động đề xuất với ban lãnh đạo Công ty các biện pháp vay vốn tín dụng từ các ngân hàng thương mại nhờ đó tạo được nguồn vốn cho sản xuất.

Trong quan hệ đối tác với các nhà cung cấp vật tư và các nhà thầu phụ, Phòng cũng đề xuất biện pháp mua hàng thanh toán trả chậm từ 01 đến 03 tháng nhờ đó công ty chủ động được nguồn vốn thanh toán.

Trong thanh toán vốn xây lắp các công trình, Phòng chủ động cử cán bộ theo sát công trình và kịp thời giải ngân vốn theo hợp đồng đã ký kết, đối với công trình vốn bị nợ đọng quá hạn phòng cũng cử cán bộ thường xuyên bám sát và từng bước thu hồi công nợ.

Về công tác quản lý vật tư đã đưa ra nhiều biện pháp cụ thể để nâng cao hiệu quả quản lý vật tư từ khâu nhập vật tư đầu vào đến khâu xuất vật tư ra thi công.

Phòng Tài chính – Kế toán đã hoàn thành các nhiệm vụ công ty giao, từ việc thực hiện chế độ lập các báo cáo tài chính, lập các chứng từ thu chi, chứng từ xuất nhập vật tư, báo cáo thuế, trích nộp ngân sách Nhà nước, công tác tìm nguồn vốn phục vụ công tác SXKD phản ánh các số liệu kế toán trung thực, chính xác. Để đạt được những kết quả trên là nhờ vào quy định quản lý nghiêm ngặt, tình hình tài chính minh bạch, các hoạt động tài chính được quản lý theo dõi ở nhiều bộ phận, từ công trường đến các phòng ban liên quan.

4.7.3.3 Phòng kỹ thuật

Công tác quản lý kỹ thuật thường xuyên được quan tâm, tất cả các công việc trên công trường đều được kiểm tra và nghiệm thu theo đúng quy trình quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành. Công tác kiểm tra giám sát chất lượng ở các công trường được quan tâm đúng mức, tiến độ và chất lượng công trình luôn là mục tiêu hướng tới của toàn thể đội ngũ cán bộ kỹ thuật.

Công tác lập hồ sơ hoàn công và quyết toán công trình được thực hiện tương đối kịp thời theo tiến độ bàn giao công trình, hồ sơ nghiệm thu và sổ nhật ký thi công được ghi chép đầy đủ và nghiêm túc.

4.7.3.4 Ban quản lý các dự án :

- Thành lập trong năm 2007 với nhiệm vụ trọng tâm là trực tiếp giám sát kỹ thuật, quản lý các dự án do công ty đầu tư, hiện nay cơ cấu của ban quản lý gồm 01 Trưởng ban, 2 phó trưởng ban và các nhân viên kỹ thuật của ban. Trong đó Giám đốc công ty kiêm trưởng ban QLDA, một phó ban quản lý các dự án về Công nghiệp (các cụm công nghiệp, khai thác các mỏ cát), một phó ban quản lý các dự án bất động sản (các khu dân cư, chung cư). hiện nay BQL dự án đang trực tiếp quản lý các dự án 6 dự án đang triển khai và sắp triển khai trong năm 2008.
- BQL kết hợp với các phòng ban nghiên cứu lập các dự án khả thi, trình duyệt hồ sơ, triển khai dự án theo quy định của công ty.

4.7.3.5 Công tác đầu tư

- Năm 2006, DIC Số 4 đã hoàn thành đầu tư xây dựng dự án nhà máy sản xuất cửa nhựa uPVC cao cấp có lõi thép theo tiêu chuẩn Châu Âu với thương hiệu VINAWINDOW công suất 50.000 m2 sản phẩm/ năm, bắt đầu hoạt động từ tháng 1/2007. Dự án này được đánh giá là rất khả thi. Chỉ trong thời gian khoảng 06 tháng kể từ ngày quyết định đầu tư công ty đã đưa dự án vào sản xuất, với chỉ số IRR của dự án đạt trên 32%.

Sản phẩm được đánh giá là rất ưu việt với các tính năng: Cách âm, cách nhiệt, không bị cong vênh, mối mọt, không phải bảo dưỡng sửa chữa, có kiểu dáng và màu sắc rất đẹp, hiện đại, tiết kiệm điện năng khi sử dụng máy lạnh và được bảo hành với thời gian 6 năm, với giá bán hợp lý, thấp hơn các loại sản phẩm cùng loại khác, Nhà máy sẽ đem về cho DIC số 4 lợi nhuận khoảng: 2 -3 tỷ/năm, ngoài ra sẽ làm tăng giá trị doanh nghiệp của DIC số 4 và góp phần giải quyết công ăn việc làm cho nhiều lao động.

- Dự án khu nhà ở Gò Cát - Phường Long Tâm - Thị xã Bà Rịa quy mô trên 37.200 m2 được khởi công tháng 12/2007 và hoàn thành cơ sở hạ tầng vào quý 2 năm 2008. dự án có tổng vốn đầu tư là trên 32 tỷ đồng (chưa tính phần xây dựng nhà cho khách hàng) công ty đã chuyển nhượng được 100% diện tích đất thương phẩm cho khách hàng, dự kiến dự án hoàn thành trong năm 2008 với lợi nhuận sau thuế là trên 10 tỷ đồng.

- Ngoài ra DIC-No4 đang và sắp triển khai hàng loạt các dự án quan trọng khác như 2 cụm công nghiệp tại Bà Rịa – Vũng Tàu; 2 mỏ cát san lấp; các khu dân cư ...

4.7.3.6 Tổ chức sản xuất

Trong năm DIC số 4 đã có nhiều cố gắng tập trung nhân lực, vật lực, tăng giờ, tăng ca trong mọi mặt công tác để hoàn thành kế hoạch năm. DIC 4 đã hoàn toàn bàn giao 4 công trình cho chủ đầu tư đưa vào sử dụng và được chủ đầu tư đánh giá cao về chất lượng, về tiến độ, mỹ thuật, an toàn lao động cũng như tiện ích công trình.

Với định hướng xây dựng DIC số 4 trở thành đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực xây lắp, năm 2007 là năm đã có nhiều đổi mới trong công tác quản lý thi công công trình mà Chất lượng và tiến độ được đặt lên hàng đầu, tiến độ thi công đã được rà soát, kiểm tra hàng tuần và hàng tháng để có biện pháp phát huy kích lệ và trấn chỉnh kịp thời, đồng thời quản lý nghiêm ngặt chất lượng công trình. Vì vậy, công tác thi công trên công trường đã được tiến hành một cách đồng bộ, khoa học, các tổ đội đã từng bước ý thức và tuân thủ, nên chất lượng và tiến độ thi công của DIC số 4 đã được nâng lên một cách rõ rệt, uy tín của đơn vị cũng ngày một nâng cao và được nhiều chủ đầu tư quan tâm.

4.8 Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

4.8.1 Lợi thế của doanh nghiệp

- Công ty Cổ phần DIC số 4 là đơn vị liên kết với Tổng Công ty Đầu tư Phát triển – Xây dựng (DIC corp), tập đoàn kinh tế mạnh chủ yếu trong lĩnh vực đầu tư và xây dựng, với kinh nghiệm nhiều năm hoạt động trong lĩnh vực thi công, xây lắp nên so với các đơn vị khác cùng ngành, vị thế của Doanh nghiệp đã được xác định rõ ràng hơn được thể hiện ở các mặt sau:
- Thương hiệu: Hiện nay, thương hiệu DIC -No4 đã trở thành thương hiệu uy tín hàng đầu trong xây dựng nhà cao tầng tại Bà Rịa – Vũng Tàu.. và là một trong những đơn vị mạnh trong lĩnh vực thi công, xây lắp ở khu vực Đông Nam Bộ. Bằng chứng là sau khi hoạt động theo mô hình công ty cổ phần được 3 năm nhưng Công ty đã thi công nhiều công trình quy mô lớn, được nhiều đối tác, chủ đầu tư đánh giá cao cả về chất lượng công trình và tiến độ thi công như: Chung cư Đồi 21 tầng D2 - TP.Vũng Tàu, Bệnh viện Đa khoa Tư nhân An sinh – TP.HCM, Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu ...
- Bộ máy quản trị điều hành: Hệ thống quản trị, điều hành và cơ cấu bộ máy quản lý đã được cải tiến theo hướng đáp ứng nhu cầu quản trị và điều hành của Công ty trong quá

trình phát triển phù hợp với xu hướng hội nhập kinh tế. Chính cơ cấu tổ chức gọn, nhẹ nhưng rất linh hoạt trong việc phân bổ và điều chuyển nguồn nhân lực đáp ứng một khối lượng thi công, xây lắp rất lớn trong thời gian qua.

- Nguồn nhân lực: Đội ngũ lãnh đạo chủ chốt của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc là những người có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực xây dựng, quản trị dự án và nhạy bén, sáng tạo sẽ là tiền đề cho Doanh nghiệp đạt bước tiến dài trên con đường khẳng định vị thế của mình.

4.8.2 Triển vọng phát triển của ngành

Những năm gần đây, Việt Nam được đánh giá là một trong những nền kinh tế năng động nhất trong khu vực Châu Á – Thái Bình Dương với tốc độ tăng trưởng khá cao và ổn định bình quân giai đoạn 2001 – 2007 trên 8%, trong đó có sự đóng góp rất lớn của ngành Công nghiệp và Xây dựng (chiếm hơn 50%) có tốc độ tăng trưởng hơn 16% trong cùng giai đoạn. Với những dự báo nền kinh tế Việt Nam tiếp tục duy được mức tăng trưởng cao trong nhiều năm tới của các chuyên gia kinh tế và Việt Nam vẫn đang trong giai đoạn CNH – HĐH với cơ cấu kinh tế theo hướng đẩy mạnh phát triển Công nghiệp và Dịch vụ do đó tiềm năng phát triển cho ngành xây dựng là rất lớn;

Việc gia nhập WTO tháng 11 năm 2006 và tổ chức thành công hội nghị APEC lần thứ 14, Việt Nam đã được thế giới biết đến và các tập đoàn kinh tế lớn bắt đầu có cái nhìn nghiêm túc hơn về Việt Nam như một địa chỉ đầu tư đầy tiềm năng. Điển hình là năm 2006, thu hút vốn đầu tư nước ngoài của Việt Nam đạt trên 10 tỷ USD và năm 2007 khoảng 20,3 tỷ USD, dự kiến năm 2008 là 40 tỷ USD. Theo thống kê của Cục đầu tư nước ngoài – Bộ Kế hoạch Đầu tư thì BR-VT là một trong năm địa phương có vốn đầu tư nước ngoài cao nhất cả nước. Điều đó cho thấy nền kinh tế Việt Nam nói chung và tỉnh BR-VT hứa hẹn đạt những bước phát triển rõ rệt trong thời gian tới. Vì vậy, tốc độ tăng trưởng cao trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh và các vùng lân cận tiếp tục được duy trì trong những năm tới là hoàn toàn khả thi.

Hơn nữa, Vũng Tàu là thành phố cảng, dầu khí, thành phố du lịch biển, nằm trong khu vực kinh tế trọng điểm phía nam gồm: TP.HCM, Bình Dương, Đồng Nai và Vũng Tàu... với lợi thế về tiềm năng du lịch, điều kiện phát triển kinh tế thuận lợi cả về mặt chính sách và điều kiện tự nhiên là những tiền đề quan trọng trong chính sách phát triển hạ tầng cơ sở, chung cư, cao ốc văn phòng... làm nền tảng vững chắc cho phát triển kinh tế địa phương.

4.8.3 Đánh giá sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung của thế giới

Hướng phát triển của Công ty tập trung vào lĩnh vực thi công, xây lắp trong đó thi công nhà cao tầng sẽ là điểm mạnh, Công ty phấn đấu là đơn vị đầu ngành dựa trên nền tảng chất lượng sản phẩm, dịch vụ và uy tín thương hiệu DIC4. Đồng thời Công ty đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh như: đầu tư tài chính, đầu tư các dự án phát triển khu đô thị, khu công nghiệp, sản xuất vật liệu mới, kinh doanh bất động sản, mở rộng hoạt động sản xuất các sản phẩm liên quan, phụ trợ dưới hình thức tham gia liên doanh, liên kết với các đối tác uy tín trong và ngoài nước nhằm san sẻ rủi ro và gia tăng lợi nhuận, tăng tính hiệu quả trong việc sử dụng, phân bổ các nguồn lực. Đây là hướng đi rất thích hợp với xu hướng ngành tập trung đầu tư xây dựng các công trình vừa mang nét văn hóa riêng nhưng không kém phần sáng tạo, kiến trúc hiện đại trên nền tảng chất lượng là hàng đầu, phù hợp với những yêu cầu cao về công nghệ thi công, trình độ quản lý để phấn đấu đuổi kịp các nước tiên tiến trên thế giới của chính quyền tế địa phương, nước nhà trong giai đoạn mà hội nhập kinh tế luôn là mối quan tâm không chỉ tầm quốc gia mà nó còn mang tính toàn cầu.

4.9 Chính sách đối với người lao động

4.9.1 Số lượng lao động trong Công ty

Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 30/06/2008 là 530 người, cơ cấu lao động theo trình độ được thể hiện trong bảng sau:

Trình độ học vấn	Văn phòng	Lao động Trực tiếp	Tổng cộng
Đại học	32		32
Cao đẳng + Trung cấp	10		10
Công nhân bậc 3/7- 4/7		238	238
Lao động phổ thông		250	250
Tổng cộng	42	488	530

(Nguồn: Công ty Cổ phần DIC 4)

4.9.2 Chính sách đối với người lao động

4.9.2.1 Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 5 ngày/tuần. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất kinh doanh thì nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước và đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động.
- Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết: Nhân viên được nghỉ lễ, Tết theo quy định của Bộ Luật Lao động
- Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng khang trang, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ và theo đúng pháp luật các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động.

4.9.2.2 Chính sách đào tạo

Chính sách đào tạo của Công ty nhằm đáp ứng các mục tiêu như sau:

- Đào tạo và không ngừng hoàn thiện và nâng cao kỹ năng chuyên môn của nhân viên để đáp ứng nhu cầu ngày càng phát triển của công việc, phục vụ tốt cho mục tiêu phát triển lâu dài của Công ty;
- Khuyến khích, động viên nhân viên, thỏa mãn nhu cầu phát triển của nhân viên;
- Chuẩn bị và đào tạo đội ngũ quản lý kế cận, tạo cho họ những kỹ năng cần thiết phục vụ yêu cầu công việc.

4.9.2.3 Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

Công ty xây dựng quy chế về quản lý và phân phối tiền lương áp dụng thống nhất trong toàn Công ty. Tiền lương được phân phối theo nguyên tắc phân phối lao động và sử dụng tiền lương như đòn bẩy kinh tế quan trọng nhất để kích thích người lao động tích cực tham gia sản xuất kinh doanh. Việc phân phối lương được thực hiện công khai và dân chủ, đảm bảo sự công bằng và hợp lý theo trình độ, năng lực và công việc của từng người.

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, Công ty đưa ra chính sách thưởng hàng kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, có thành tích chống tiêu cực, lãng phí.

Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động. Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên như tiền ăn giữa ca, tiền phụ cấp độc hại ...

Công ty thực hiện các chính sách BHXH, BHYT, Hưu Trí ... theo đúng chính sách nhà nước ban hành.

Thu nhập bình quân người lao động năm 2007 đạt gần 3 tr.đ/người/tháng; năm 2008 dự kiến là trên 4 tr.đ/người/tháng.

4.10 Chính sách cổ tức

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Công ty chỉ được trả cổ tức cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật và ngay khi trả hết cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trả.

Đại hội cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng Quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của năm tới.

Năm 2005 tỷ lệ chi trả cổ tức cho cổ đông của công ty là 13%. Năm 2006 với tình hình hoạt động kinh doanh hiệu quả, Công ty thực hiện trả cổ tức 15% bằng tiền mặt. Năm 2007, công ty trả cổ tức 12% trong đó : 5% bằng tiền mặt, 7% bằng cổ phiếu.

4.11 Tình hình tài chính

4.11.1 Các quy định

- ***Trích khấu hao TSCĐ***

Công ty thực hiện trích khấu hao theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính theo quy định tại văn bản số 206/2003/QĐ-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài Chính.

- ***Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn***

Công ty thực hiện tốt trong việc thanh toán các khoản nợ quá hạn. Căn cứ vào các báo cáo tài chính kiểm toán năm 2005, 2006, 2007, Công ty đã thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ, không có nợ quá hạn phải trả.

- ***Các khoản phải nộp theo luật định***

Công ty thực hiện nghiêm túc việc trích nộp các khoản thuế VAT, thuế môn bài, thuế TNDN theo quy định của Nhà nước, trích nộp các khoản BHXH, BHYT, BHLĐ cho cán bộ CNV công ty.

- ***Trích lập các quỹ theo luật định***

Theo Luật Doanh nghiệp, việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty và pháp luật hiện hành.

4.11.2 Các chỉ tiêu cơ bản

- Nợ phải thu**

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2005	Năm 2006	Năm 2007	6 tháng đầu năm 2008
Phải thu của khách hàng	13.286.448.910	28.538.949.565	29.533.537.170	15.639.212.617
Trả trước người bán	717.407.456	1.207.663.220	709.424.628	886.196.982
Phải thu nội bộ ngắn hạn	-	-	-	-
Các khoản phải thu khác	279.542.548	205.385.316	251.608	-
Dự phòng khoản phải thu khó đòi	-	-	-	-
Tổng cộng	14.283.398.914	29.951.998.101	30.243.213.406	16.527.009.599

(Nguồn: Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần DIC4)

- Nợ phải trả**

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2005	Năm 2006	Năm 2007	6 tháng đầu năm 2008
Nợ ngắn hạn	29.482.033.718	40.812.602.176	49.893.440.709	51.756.757.164
Vay và nợ ngắn hạn	12.983.263.011	23.237.357.112	17.965.317.386	15.595.093.069
Phải trả cho người bán	11.490.408.080	10.787.502.906	13.905.561.179	6.257.022.459
Người mua trả tiền trước	1.250.000.000	1.250.000.000	10.864.510.175	26.658.984.768
Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà Nước	1.888.317.029	1.530.200.861	1.811.785.769	1.388.464.988
Phải trả công nhân viên	629.564.413	2.730.334.440	1.093.405.395	62.163.875
Chi phí phải trả	102.289.200	102.289.200	1.296.188.000	-
Phải trả nội bộ	-	-	-	-
Các khoản phải trả, phải nộp khác	1.138.191.985	1.174.917.657	2.956.672.805	1.795.028.005

Nợ dài hạn	1.849.427.468	1.187.529.160	701.317.840	367.317.840
Vay và nợ dài hạn	1.841.500.000	1.172.500.000	670.500.000	336.500.000
Dự phòng trợ cấp mất việc làm	7.927.468	15.029.160	30.817.840	30.817.840
Tổng cộng	31.331.461.186	42.000.131.336	50.594.758.549	52.124.075.004

(Nguồn: Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần DIC4)

4.11.3 Một số chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2005	Năm 2006	Năm 2007
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán hiện thời	0,92	0,98	1,20
- Hệ số thanh toán nhanh	0,69	0,74	0,68
- Hệ số thanh khoản tiền mặt	0,20	0,002	0,073
2. Chỉ tiêu đòn bẩy tài chính			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản (%)	0,83	0,79	0,65
- Hệ số nợ/Vốn Chủ sở hữu (%)	5,14	4,40	1,94
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Thời gian thu tiền bình quân (ngày)	99,72	172,24	187,5
- Vòng quay tài sản lưu động (lần)	1,90	1,37	1,16
- Kỳ thu tiền bình quân (lần)	3,61	2,09	1,92
- Kỳ trả tiền bình quân (lần)	1,75	1,31	1,28
- Vòng quay hàng tồn kho (lần)	7,19	4,95	2,88
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	0,022	0,039	0,058
- Hệ số lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu (%)	0,191	0,197	0,131

- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn cổ phần (%)	0,229	0,223	0,169
--	-------	-------	-------

(Nguồn: Công ty Cổ phần DIC 4)

4.12 Danh sách Hội đồng Quản trị, Ban Giám Đốc, Ban Kiểm Soát và Kế toán trưởng

Ông: BÙI VĂN CHỈ			
Giới tính	Nam	Quê quán	Tân Dân, Chí Linh, Hải Dương
Ngày tháng năm sinh	04/02/1954	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	237A Bình Giã, P.8, TP.Vũng Tàu.		
Nơi sinh	Chí Linh, Hải Dương	Điện thoại cơ quan	064.613.518-102
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Xây dựng		
Quá trình công tác			

Hành vi vi phạm pháp luật	Không	
Các khoản nợ đối với công ty	Không	
Lợi ích liên quan đối với công ty	Không	
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không	
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	5.000 cổ phần.	
- Trần Thị Huệ - Vợ	Số cổ phần nắm giữ:	5.000 cổ phần

Ông: Lê Đình Thắng			
Giới tính	Nam	Quê quán	Vân Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa.
Ngày tháng năm sinh	05/02/1976	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	86E5 – Hẻm 72 - Lê Hồng Phong, Vũng Tàu.		
Nơi sinh	Vân Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Điện thoại cơ quan	064.613.518 (ext:105)
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa : 12/12	
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế; Kỹ sư kinh tế xây dựng.		
Quá trình công tác - Từ 10/1997 đến 06/1998: Kế toán tại Phòng Giáo dục Huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. - Tháng 8/1998L: Kế toán tổng hợp cho công ty Nam Á tại Tp.Vũng Tàu. - Tháng 1/1999: Kế toán tổng hợp cho nhà nghỉ Học viện Chính trị Quốc gia Tp.Vũng Tàu. - Tháng 03/2000: Kế toán tổng hợp cho Trung Tâm Thương mại viễn thông và công ty kính xe hơi Tp.HCM - Tháng 09/2000: Kế toán tại Xí nghiệp Xây dựng số 4 nay là Công ty Cổ phần DIC số 4. Giữ chức vụ Kế toán trưởng từ tháng 05/2002. Đến tháng 07/2006 giữ chức Phó Giám đốc thường trực, từ năm 2007 đến nay là giám đốc công ty.			

- 03/2008 – nay: Phó chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần DIC số 4	
Chức vụ công tác hiện nay	Phó CT HĐQT Công ty Cổ phần DIC số 4. Giám đốc Công ty Cổ phần DIC số 4.
Số cổ phần nắm giữ:	156.700 cổ phần
+ Số cổ phần sở hữu cá nhân:	36.700 cổ phần
+ Số cổ phần đại diện DIC Group:	120.000 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với công ty	Không
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không

Ông: KHƯƠNG MẠNH TÂN			
Giới tính	Nam	Quê quán	Thanh Miện – Hải Dương
Ngày tháng năm sinh	06/09/1948	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	100/C4 Hùng Vương, Phường 9, Quận 5, Hồ Chí Minh.		
Nơi sinh	Thanh Miện, Hải Dương	Điện thoại cơ quan:	
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế		
Quá trình công tác - 1967 – 1975: Tham gia quân đội đi B - 1976 – 1999: Chuyển ngành công tác tại ngành thép, Công ty Kim Khí Tp.HC. Chức vụ: Giám đốc Xí Nghiệp.			

- 1999: Về hưu - 1999 – nay: Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị Công ty Tân Thành (Bình Dương) - 03/2008 – nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần DIC số 4		
Chức vụ công tác hiện nay	Chủ tịch HĐQT Công ty Tân Thành Thành viên HĐQT C.ty Cổ phần DIC số 4	
Số cổ phần nắm giữ:	0 cổ phần	
+ Số cổ phần sở hữu cá nhân:	0 cổ phần	
Hành vi vi phạm pháp luật	Không	
Các khoản nợ đối với công ty	Không	
Lợi ích liên quan đối với công ty	Không	
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	192.254 cổ phần.	
- Khương Thanh Phong - Con trai	Số cổ phần nắm giữ:	192.254 cổ phần

Ông: HỒ XUÂN DŨNG			
Giới tính	Nam	Quê quán	Tiên Phong, Quảng Trị
Ngày tháng năm sinh	09/07/1967	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	53/12/10 Lê Hồng Phong, Tp.Vũng Tàu		
Nơi sinh	Quảng Trị	Điện thoại cơ quan	064.540.524
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ kinh tế; Cử nhân tiếng Anh, Nga		
Quá trình công tác			
- 1992 – 1994: Cán bộ Marketing và phiên dịch Công ty Cao su Thống Nhất. - 1995 – 2000: Giám sát dịch vụ - Công ty Dịch vụ Dầu khí Vũng Tàu. - 2001 – 2006: Trưởng phòng Dịch vụ Dầu khí Vũng Tàu – Phụ trách Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật. - 2006 – nay: Phó Giám đốc – Công ty Dịch vụ Dầu khí Vũng Tàu.			

- 03/2008 – nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần DIC4	
Chức vụ công tác hiện nay	Phó Giám đốc – Công ty Dịch vụ Dầu khí Vũng Tàu. Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần DIC số 4
Số cổ phần nắm giữ:	30.000 cổ phần
+ Số cổ phần sở hữu cá nhân:	30.000 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với công ty	Không
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không

Ông: HOÀNG THANH MINH			
Giới tính	Nam	Quê quán	Triệu Sơn, Thanh Hóa.
Ngày tháng năm sinh	04/02/1966	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	82 Lê Hồng Phong, Phường 7, Vũng Tàu.		
Nơi sinh	Triệu Sơn, Thanh Hóa	Điện thoại cơ quan: 064.613.518	
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa 12/12	
Quá trình công tác			
- Trước 1984: Đi học ở Triệu Sơn, Thanh Hóa. - Năm 1985 – 1987: Đi học ở Liên Xô. - Năm 1987 – đến 1993: Công nhân viên Xây Dựng Dầu khí - 1993 – 2002: Công nhân viên Công ty Xây lắp – Tổng công ty xây dựng số 04. - 2002 – nay: Giám đốc DNTN Ngọc Hà.			

- 03/2008 – nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần DIC4		
Chức vụ công tác hiện nay	Giám đốc DNTT Ngọc Hà. Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần DIC số 4	
Số cổ phần nắm giữ:	26.500 cổ phần	
+ Số cổ phần sở hữu cá nhân	26.500 cổ phần	
Hành vi vi phạm pháp luật	Không	
Các khoản nợ đối với công ty	Không	
Lợi ích liên quan đối với công ty	Không	
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không	
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	18.644 cổ phần.	
- Thái Thị Ngọc Hoa - Vợ	Số cổ phần nắm giữ:	18.644 cổ phần

Ông: NGUYỄN VĂN ĐA			
Giới tính	Nam	Quê quán	Nam Quang, Nam Trục, Nam Định
Ngày tháng năm sinh	15/04/1972	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 66A/34B khu phố 5, Hố Nai, Biên Hoà, Đồng Nai		
Nơi sinh : Nam Trục, Nam Định	Điện thoại cơ quan	064.613.518	
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Quá trình công tác - Từ 06/1996 đến 03/1997: Cán bộ kỹ thuật Công ty Vật liệu Xây dựng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - 03/1997 đến 03/1999: Cán bộ kỹ thuật Công ty Xây dựng số 14, Tổng Công ty xây dựng số 1.			

- Tháng 03/ 1999 đến nay: Cán bộ Kỹ thuật, Trưởng phòng Kỹ thuật, Phó Giám đốc Công ty Cổ phần DIC4	
Chức vụ công tác hiện nay	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần DIC số 4
Số cổ phần nắm giữ:	1.800 cổ phần
+ Số cổ phần sở hữu cá nhân:	1.800 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với công ty	Không
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không

Ông: NGUYỄN VĂN TÀN			
Giới tính	Nam	Quê quán: Liên Hòa, Kim Thành, Hải Dương	
Ngày tháng năm sinh	11/03/1960	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	67/43 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.17, Q.Bình Thạnh, HCM		
Nơi sinh: Liên Hòa, Kim Thành, Hải Dương	Điện thoại cơ quan	064.613.518	
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Trung cấp Xây dựng		
Quá trình công tác - 1983 – 1986: Công nhân Công ty Dầu Khí. - 1986 – 1989: Được cử đi học ở trường Trung học XD Tuy Hòa, Phú Yên. - 1989 – 1990: Nhân viên Công ty Xây Dựng Dầu Khí - 1990 – 1993: Nhân viên cung cấp vật tư của Trạm kinh doanh vật tư – Nhà nghỉ Bộ Xây Dựng. - 1993 – 1998: Trưởng cửa hàng kinh doanh vật tư Xây dựng, thuộc Công ty Đầu tư Xây dựng và Dịch vụ Du lịch. - 1998 – 2004: Phụ trách cung ứng vật tư của Xí nghiệp Xây dựng số 4, Công ty			

Đầu tư Phát Triển Xây dựng	
- 2004 – 2005: Phó Giám đốc Xí nghiệp Xây dựng số 04 - 2005 – 2006: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần DIC4	
Chức vụ công tác hiện nay	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần DIC số 4
Số cổ phần nắm giữ:	11.500 cổ phần
+ Số cổ phần sở hữu cá nhân:	11.500 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với công ty	Không
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không

Ông: NGUYỄN QUANG TÍN			
Giới tính	Nam	Quê quán	Quảng Trị
Ngày tháng năm sinh	1976	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	549/29A Nguyễn An Ninh, Tp.Vũng Tàu.		
Nơi sinh	Bình Thuận	Điện thoại cơ quan	064.859.248
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ kinh tế		
Quá trình công tác - Từ 1998-2000: Công tác tại phòng kế toán DIC Corp (Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng) - Từ 2002 – 2003: Trưởng phòng xây dựng nhà đất DIC Corp - Từ 2003 – 2004: Phó phòng kế toán DIC Corp - Từ 2004 – 2007: Kế toán trưởng DIC No1 - Từ 2007 đến nay: Thường trực Ban đổi mới doanh nghiệp DIC Corp, Thành viên BKS DIC Corp			

- 03/2008 – nay: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần DIC4	
Chức vụ công tác hiện nay	Thường trực Ban Đổi mới doanh nghiệp DIC Corp; Thành viên BKS DIC Corp Trưởng BKS Công ty Cổ phần DIC số 4
Số cổ phần nắm giữ:	0 cổ phần
+ Số cổ phần sở hữu cá nhân:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với công ty	Không
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không

Bà. TRẦN THỊ THU TÂM			
Giới tính	Nữ	Quê quán	Quảng Nam
Ngày tháng năm sinh	21/09/1980	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 46, đường 27, p.Tân Quy, Quận 7, HCM		
Nơi sinh	Quảng Nam	Điện thoại cơ quan	9106411
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ kinh tế		
Quá trình công tác			
- Năm 2000 – nay: Công tác tại Phòng Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp – Công ty Chứng Khoán Thăng Long. - 03/2008 – nay: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần DIC số 4			
Chức vụ công tác hiện nay		Trưởng phòng Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp – Công ty Chứng khoán Thăng Long. Thành viên BKS Công ty Cổ phần DIC số 4	
Số cổ phần nắm giữ:		0 cổ phần	

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với công ty	Không
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không

Ông: NGUYỄN VĂN TUYẾN			
Giới tính	Nam	Quê quán	Quảng Ninh
Ngày tháng năm sinh	19/06/1981	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Tổ 3, khu 1, Đại Yên, Tp.Hạ Long, Quảng Ninh		
Nơi sinh	Quảng Ninh	Điện thoại cơ quan	064.613.518
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư		
Quá trình công tác - Từ 2005 – 2006: Công tác tại phòng QLDA Công ty Âu Lạc, Tuần Châu - Từ 2006 đến nay: Công tác tại phòng Kỹ thuật, Công ty Cổ phần DIC số 4 - Tháng 03/2008 đến nay: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần DIC số 4			
Chức vụ công tác hiện nay		Phó phòng kỹ thuật C.ty cổ phần DIC số 4 Thành viên BKS Công ty Cổ phần DIC số 4	
Số cổ phần nắm giữ:		0 cổ phần	
+ Số cổ phần sở hữu cá nhân		0 cổ phần	
Hành vi vi phạm pháp luật		Không	
Các khoản nợ đối với công ty		Không	
Lợi ích liên quan đối với công ty		Không	
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan		Không	

Bà. NGUYỄN TUYẾT HOA			
Giới tính	Nữ	Quê quán	Kim Bảng, Hà Nam
Ngày tháng năm sinh	28/07/1969	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	102/12 Hoàng Văn Thụ, P.7, Vũng Tàu.		
Nơi sinh: Kim Bảng, Hà Nam		Điện thoại cơ quan	064.613.518
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	- Cử nhân Tài chính kế toán		
Quá trình công tác - Từ 1991 đến 1993: Nhân viên phòng Đầu tư Công ty điện tử Hà Nội - Từ 1993 đến 1996: Nhân viên kế toán Công ty đèn hình Orion Hanel – Hà Nội - Từ 1996 đến 1998: Nhân viên kế toán Sở Giao thông vận tải, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu - Từ 2002 đến 2003: Nhân viên kế toán Công ty TNHH Phúc Thuận. - Từ 01/2004 đến 06/2006: Nhân viên kế toán tổng hợp Xí nghiệp Xây dựng số 04, Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng, Bộ Xây dựng, nay là công ty cổ phần DIC số 4 - Từ 07/2006 đến nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần DIC số 4			
Chức vụ công tác hiện nay		Kế toán trưởng Công ty Cổ phần DIC số 4	
Số cổ phần nắm giữ:		9.300 cổ phần	
+ Số cổ phần sở hữu cá nhân		9.300 cổ phần	
Hành vi vi phạm pháp luật		Không	
Các khoản nợ đối với công ty		Không	
Lợi ích liên quan đối với công ty		Không	
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan		12.000 cổ phần.	
- Hoàng Văn Trung - Chồng		Số cổ phần nắm giữ:	12.000 cổ phần

4.13 Tài sản

Danh mục một số tài sản chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2007*Đơn vị tính: đồng*

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
I. Tài sản cố định hữu hình	14.646.929.019	3.921.893.659	10.725.035.360
1. TSCĐ hữu hình đang dùng	14.646.929.019	3.921.893.659	10.725.035.360
- Nhà cửa vật kiến trúc	3.224.277.346	312.683.300	2.911.594.046
- Máy móc thiết bị	6.373.108.386	1.697.567.575	4.675.540.811
- Phương tiện vận tải	1.331.846.153	194.396.994	1.137.449.159
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	132.342.441	54.355.873	77.986.568
- Tài sản cố định khác	3.585.354.693	1.662.889.917	1.922.464.776
2. TSCĐ hữu hình không cần dùng	-	-	-
II. Tài sản cố định vô hình	1.187.514.136	-	1.187.514.136
- Quyền sử dụng đất	1.187.514.136	-	1.187.514.136
- TSCĐ vô hình khác	-	-	-

*(Nguồn: Công ty Cổ phần DIC 4)**** Tình hình sử dụng đất đai của Công ty tại thời điểm 31/12/2007**

- Công ty đang sở hữu 01 lô đất với diện tích 435 m² tại địa chỉ : số 4 đường số 6 – Khu Đô thị Chí Linh – phường Thắng Nhất - TP. Vũng Tàu được sử dụng làm Văn phòng làm việc của Công ty từ năm 2005;
- Lô đất thuê 40 năm với diện tích 5.692,2m² tại đường số 12 KCN Đông Xuyên – Phường Rạch Dừa – TP. Vũng Tàu, được công ty sử dụng để xây dựng nhà máy sản xuất cửa nhựa cao cấp **VINAWINDOW**.
- Sở hữu 37.200 m² đất tại dự án Khu nhà ở Gò Cát - phường Long Tâm – TX .Bà Rịa.
- Sở hữu 106.533 m² đất tại dự án mỏ cát san lấp ấp Ông Trịnh – Huyện Tân Thành, Bà Rịa – Vũng tàu, trữ lượng cát khai thác khoảng 2.000.000 m³.

*** Tình hình tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2007**

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Giá trị sổ sách	Tỷ trọng
1	Tiền và khoảng tương đương tiền	3.675.070.876	6,15%
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
3	Các khoản phải thu	30.243.213.406	50,61%
4	Hàng tồn kho	25.832.157.312	43,23%
5	Tài sản ngắn hạn khác	9.356.200	0,01%
	Tài sản lưu động	59.759.797.794	100%

(Nguồn: Báo cáo tài chính Công ty Cổ phần DIC4)

Danh mục một số tài sản chính của Công ty tại thời điểm 30/06/2008

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
I. Tài sản cố định hữu hình	14.789.727.819	4.996.347.855	9.793.379.964
1. TSCĐ hữu hình đang dùng	14.789.727.819	4.996.347.855	9.793.379.964
- Nhà cửa vật kiến trúc	3.224.277.346	511.434.872	2.712.842.474
- Máy móc thiết bị	6.437.108.386	2.096.244.087	4.376.864.299
- Phương tiện vận tải	1.331.846.153	289.694.272	1.042.151.881
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	1332.342.441	73.107.893	59.234.548
- Tài sản cố định khác	3.628.153.493	2.025.866.731	1.602.286.762
2. TSCĐ hữu hình không cần dùng	-	-	-
II. Tài sản cố định vô hình	1.187.514.136	-	1.187.514.136
- Quyền sử dụng đất	1.187.514.136	-	1.187.514.136
- TSCĐ vô hình khác	-	-	-

(Nguồn: Công ty Cổ phần DIC 4)

4.14 Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong 3 năm tiếp theo

(Đơn vị tính: đồng)

Chỉ tiêu	ĐVT	2008	2009	2010
Vốn điều lệ	Triệu vnđ	40.000	50.000	80.000
Doanh thu thuần (DTT)	Triệu vnđ	70.000	90.000	115.000
Tốc độ tăng trưởng doanh thu	%	20,7%	28,57%	27,78%
Lợi nhuận sau thuế (LNST)	Triệu vnđ	10.000	14.000	19.000
Tốc độ tăng trưởng lợi nhuận	%	196,7%	50%	35,71%
LNST/ DTT	%	14,29%	15,56%	16,5%
Vốn chủ sở hữu	Triệu đ	56.000	74.500	115.000
Tỷ suất LNST/vốn chủ sở hữu (ROE)	%	17,86%	18,79%	16,52%
Tỷ suất LNST/vốn điều lệ.	%	25%	28%	23,75%
Cổ tức dự kiến	%	20%	22%	21%

(Nguồn: Công ty Cổ phần DIC số 4)

❖ **Căn cứ để đạt chỉ tiêu:**• **Hoạt động xây dựng:**

Năm 2008 công ty sẽ triển khai thi công nhiều công trình lớn như : Cao ốc Thanh Châu 20 tầng tại 83 Phan Chu Trinh – TP.Vũng Tàu giá trị 145 tỷ đồng; chung cư 15 tầng Hồ Bàu Trùng-TP.Vũng Tàu giá trị 69 tỷ đồng; San lấp cảng Sao Mai Bến Đình 9,7 tỷ đồng hạ tầng kỹ thuật các khu dân cư và cụm công nghiệp do công ty làm chủ đầu tư ...

Thi công hoàn thành dứt điểm các công trình : Khách sạn Vân Anh; cao ốc văn phòng 179 Nguyễn Cư Trinh – TP.HCM; Hệ thống điện Khu dân cư Saca; Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu, Khoa phòng bệnh viện nhân dân Gia Định và công trình Nhà Văn hoá xã Bình Giã.

Ngoài ra trong giai đoạn 2008 – 2010 công ty sẽ tập chung nhận thầu thi công các công trình cao ốc do tập đoàn DIC đầu tư, công trình trung tâm hội nghị quốc tế TP. Vũng Tàu, các sổ cao ốc tại Vũng Tàu và thành phố HCM, các công trình do công ty đầu tư ...

Trong giai đoạn này công ty sẽ đầu tư nhiều thiết bị thi công hiện đại để thi công nhà cao tầng như dây chuyền thi công bằng công nghệ cáp dự ứng lực ; dây truyền khoan cọc nhồi, trang bị thêm cầu tháp và vận thăng lồng đáp ứng được năng lực thi công các tòa nhà đến 40 tầng.

- **Hoạt động sản xuất cửa nhựa uPVC cao cấp có lõi thép gia cường theo tiêu chuẩn Châu Âu VinaWindow:**

- Đầu tư thêm dây chuyền công nghệ mới hiện đại đồng thời nhập khẩu dòng vật liệu cao cấp từ Châu Âu để sản xuất ra những sản phẩm mới có chất lượng cao ngang hàng với những sản phẩm cao cấp nhất tại Việt nam hiện nay. Công ty định hình 2 dòng sản phẩm là dòng sản phẩm đạt tiêu chuẩn châu Á với giá thành cạnh tranh phục vụ cho nhu cầu khách hàng bình dân và dòng sản phẩm cao cấp tiêu chuẩn Châu Âu phục vụ các công trình, dự án cao cấp.
- Năm 2008 công ty thí điểm cơ chế khoán lương theo doanh thu hàng tháng của nhà máy và tiến tới xây dựng quy chế cho phép nhà máy hạch toán kinh doanh độc lập để giúp nhà máy chủ động trong SXKD và khuyến khích phát triển sản phẩm theo cơ chế thị trường.
- Đào tạo nâng cao tay nghề người công nhân lao động, đào tạo đội ngũ nhân viên bán hàng chuyên nghiệp
- Xây dựng thương hiệu cửa nhựa Vinawindow trở thành thương hiệu mạnh ở Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất sản phẩm cao cấp phục vụ ngành xây dựng.
- Mở rộng phát triển ra các thị trường trong cả nước.
- Dự kiến lợi nhuận từ hoạt động sản xuất cửa nhựa hàng năm sẽ tương đương 25% - 30% tổng lợi nhuận của toàn công ty.

- **Công tác quản lý tài chính – kế toán**

- Tăng cường công tác quản lý vật tư, máy móc trang thiết bị chặt chẽ tránh lãng phí, mất mát và hư hỏng;
- Thực hiện chế độ trả lương, thưởng đúng thời gian, tăng thu nhập cho người lao động;
- Xây dựng văn bản hướng dẫn nghiệp vụ kế toán, các thủ tục tạm ứng, thanh toán tiền lương nhân công của các đội sản xuất để đảm bảo đúng yêu cầu của Nhà nước về chế độ kế toán, thuế hiện hành.

- **Công tác tổ chức nhân sự, hành chính**

- Tăng cường công tác quản lý vật tư, máy móc trang thiết bị chặt chẽ tránh lãng phí, mất mát và hư hỏng;

- Xây dựng đội ngũ cán bộ kế toán vững vàng về nghiệp vụ, các thủ tục tạm ứng, thanh toán tiền lương nhân công của các đội sản xuất để đảm bảo đúng yêu cầu của Nhà nước về chế độ kế toán, thuế hiện hành.
- Lập và theo dõi tình hình ký kết, thực hiện hợp đồng đúng theo quy định của Nhà nước. Theo dõi việc cung cấp vật tư cho các công trình để có kế hoạch điều chỉnh phù hợp, đảm bảo vốn xây dựng chất lượng công trình;
- Công tác quản lý, thực hiện kế hoạch
 - Lập và theo dõi tình hình ký kết, thực hiện hợp đồng đúng theo quy định của Nhà nước. Phối hợp các phòng ban rà soát thiết kế, dự toán, khảo giá vật tư phù hợp để ký kết hợp đồng mua vật tư hiệu quả;
 - Theo dõi việc cung cấp vật tư cho các công trình để có kế hoạch điều chỉnh phù hợp, đảm bảo vốn xây dựng chất lượng công trình;
 - Tiếp tục nghiên cứu phương án giao khoán cho các Đội trực thuộc để gắn trách nhiệm và quyền lợi của đơn vị thi công với sản phẩm xây lắp. Phân tích hiệu quả sau khi giao khoán để đúc rút kinh nghiệm cho các công trình tiếp theo.
- Công tác thi đua khen thưởng:
 - Tiếp tục phát động các đợt thi đua chào mừng kỷ niệm các ngày Lễ lớn của đất nước như ngày 30-4, 1-5; ngày 2/9;
 - Khen thưởng, động viên kịp thời những cá nhân, tập thể hoàn thành tốt kế hoạch SXKD và đạt thành tích trong các đợt thi đua.
- Công tác đoàn thể đời sống:
 - Thường xuyên chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần của người lao động. Phần đầu thu nhập của người lao động cao hơn 10% - 15% so với năm trước;
 - Tổ chức tham quan du lịch, thăm hỏi gia đình CBCNV ốm đau, ma chay... tạo tâm lý, tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao thoải mái cho người lao động, làm cho người lao động càng ngày càng gắn bó với công ty.

4.15 Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Dưới góc độ của một tổ chức tư vấn tài chính chuyên nghiệp, Công ty Chứng khoán Thăng Long đã thu thập các thông tin, tiến hành các nghiên cứu phân tích và đánh giá cần thiết về hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần DIC số 4 cũng như lĩnh vực kinh doanh mà Công ty cổ phần DIC số 4 đang hoạt động. Căn cứ vào tốc độ tăng trưởng kinh tế, phương hướng phát

triển của ngành và những định hướng sản xuất, kinh doanh của Công ty trong thời gian tới, hoạt động kinh doanh của Công ty trong những năm tới sẽ có thể có những bước phát triển tốt hơn. Nếu không có những diễn biến bất thường gây ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp, thì kế hoạch lợi nhuận mà Công ty đã đề ra trong 3 năm 2007-2009 là có tính khả thi và như vậy thì Công ty sẽ đảm bảo được tỷ lệ chi trả cổ tức cho cổ đông như kế hoạch hàng năm.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin do Công ty Cổ phần DIC số 4 cung cấp và các thông tin có chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của cổ phần cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

4.16 Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký niêm yết :

Không có

4.17 Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán niêm yết

Không có

4.18 Thông tin khác

Sau khi niêm yết tại TTGDCK Hà Nội, công ty Cổ phần DIC4 sẽ tiến hành chốt danh sách thực hiện việc trả cổ tức năm 2007 bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 7%. Khi chuẩn bị thực hiện, công ty sẽ tiến hành công bố thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của TTGDCKHN và UBCKNN

5 CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT

5.1	Loại chứng khoán	Cổ phiếu phổ thông
5.2	Mệnh giá	10.000 đồng
5.3	Tổng số chứng khoán niêm yết	2.000.000 cổ phiếu
5.4	Phương pháp tính giá	

❖ Giá trị sổ sách của Công ty tại thời điểm 31/12/2007

$$\begin{aligned}
 \text{Giá trị sổ sách của Công ty} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số cổ phiếu đang lưu hành}} \\
 &= \frac{25.755.662.705}{2.000.000} \\
 &= 12.877 \text{ đồng/cổ phần}
 \end{aligned}$$

❖ Giá trị sổ sách của Công ty tại thời điểm 30/06/2008

$$\begin{aligned}
 \text{Giá trị sổ sách của Công ty} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số cổ phiếu đang lưu hành}} \\
 &= \frac{28.059.267.145}{2.000.000} \\
 &= 14.030 \text{ đồng/cổ phần}
 \end{aligned}$$

5.5 Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức phát hành

- Cổ đông là nhà đầu tư chiến lược: 200.000 cổ phần (hạn chế chuyển nhượng 2 năm kể từ ngày phát hành riêng lẻ 29/06/2007)

Cổ đông chiến lược	Số ĐKKD	Số cổ phần hiện đang nắm giữ	Giá trị sổ sách (1.000 đồng)
Công ty Cổ phần Chứng khoán Thăng Long	0104000003	200.000	2.000.000
Tổng cộng		200.000	2.000.000

(Nguồn: Công ty Cổ phần DIC 4)

- Thành viên HĐQT, BKS, BGĐ, KTT: 246.800 cổ phần, (100% cổ phần hạn chế chuyển nhượng trong 6 tháng kể từ ngày cấp giấy phép niêm yết, và 50% cổ phần hạn chế chuyển nhượng trong sáu tháng tiếp theo).

Họ và tên	Chức vụ	Số CMND	Số cổ phần hiện đang nắm giữ	Số cổ phần cam kết nắm giữ 100% trong 6 tháng kể từ ngày niêm yết	Số cổ phần cam kết nắm giữ 50% trong thời gian 6 tháng tiếp theo
Ông Bùi Văn Chi	Chủ tịch HĐQT	273088636	131.000	131.000	65.500
Ông Lê Đình Thắng	Thành viên HĐQT	171726683	36.700	36.700	18.350
Ông Hồ Xuân Dũng	Thành viên HĐQT	273042984	30.000	30.000	15.000
Ông Khương Mạnh Tân	Thành viên HĐQT	020102136	0	0	0
Ông Hoàng Thanh Minh	Thành viên HĐQT	271494320	26.500	26.500	13.250
Ông Nguyễn Văn Tàn	Phó giám đốc	140432627	11.500	11.500	5.750
Ông Nguyễn Văn Đa	Phó giám đốc	162271071	1.800	1.800	900
Bà Nguyễn Tuyết Hoa	Kế toán trưởng	273366096	9.300	9.300	4.650
Ông Nguyễn Quang Tín	Trưởng ban kiểm soát	273321610	0	0	0
Bà Trần Thị Thu Tâm	T.viên Ban kiểm soát	205022156	0	0	0
Ông Nguyễn Văn Tuyển	T.viên Ban kiểm soát	100742027	0	0	0
Tổng cộng			246.800	246.800	123.400

(Nguồn: Công ty Cổ phần DIC 4)

6 Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty không giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của Công ty đối với người nước ngoài.

Sau khi được niêm yết tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo các quy định hiện hành của Chính phủ về chứng khoán và thị trường chứng khoán: "Tổ chức, cá nhân nước ngoài mua, bán cổ phiếu trên Trung tâm Giao dịch Chứng khoán được nắm giữ tối đa 49% tổng số cổ phiếu của một tổ chức niêm yết".

7 Các loại thuế có liên quan**7.1 Đối với Công ty**

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng cho các hoạt động kinh doanh của Công ty là 28%. Công ty được miễn thuế TNDN trong 02 năm đầu tiên và giảm 50% trong 05 năm tiếp theo kể từ khi cổ phần hóa. (Kể từ năm 2005)

Các loại thuế khác, được Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo đúng các quy định của pháp luật.

Đến ngày 1/1/2009, khi Luật thuế thu nhập Doanh nghiệp mới được áp dụng, thuế suất của doanh nghiệp sẽ là 25%

7.2 Đối với Nhà đầu tư

Theo quy định trong Thông tư số 100/2004/TT-BTC “Hướng dẫn về thuế GTGT và thuế TNDN đối với lĩnh vực chứng khoán” ban hành ngày 20/10/2004:

- Các tổ chức và cá nhân được miễn thuế thu nhập cá nhân và thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các khoản thu nhập từ cổ tức được nhận.
- Các cá nhân đầu tư sẽ được miễn thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thu nhập từ việc đầu tư vào cổ phần của doanh nghiệp niêm yết.
- Tổ chức đầu tư trong và ngoài nước có đăng ký kinh doanh tại Việt Nam phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp từ việc mua, bán cổ phiếu của doanh nghiệp niêm yết.
- Tổ chức đầu tư từ nước ngoài không đăng ký kinh doanh tại Việt Nam phải chịu một khoản thuế khoán khi bán cổ phiếu là 0,1% tổng giá trị cổ phiếu bán ra của từng giao dịch chuyển nhượng.

Đến ngày 01/01/2009, khi Luật Thuế Thu nhập Cá nhân số 04/2007/QH12 được áp dụng thì nhà đầu tư chứng khoán sẽ chịu thuế từ thu nhập từ đầu tư vốn (lợi tức cổ tức) và thu nhập từ chuyển nhượng vốn (thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán).

8 CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT**❖ Tổ chức tư vấn niêm yết****CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THĂNG LONG (TSC)**

Trụ sở: 273 Kim Mã, Quận Ba Đình, Hà Nội.

Điện thoại: 04.7262600 Fax: 04.7262601

Chi nhánh TP. HCM: Lầu 2, Tòa nhà PetroVietnam, 1-5 Lê Duẩn, Quận 1, TP.HCM.

Điện thoại: 08.9106411 Fax: 08.9106412

Website: <http://thanglongsc.com.vn>

❖ Tổ chức kiểm toán:**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & KẾ TOÁN HÀ NỘI – CN TP. HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: 159/14 đường Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM

Tel : 84 – 08 - 2936178

Fax : 84 – 08 - 8488550

Website: www.cpahanoi.com Email: info.hcm@cpahanoi.com

9 PHỤ LỤC

- 1. Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- 2. Phụ lục II:** Điều lệ công ty;
- 3. Phụ lục III:** Giấy đăng ký niêm yết cổ phiếu của công ty cổ phần DIC số 4;
- 4. Phụ lục IV:** Báo cáo kiểm toán vốn của đơn vị kiểm toán;
- 5. Phụ lục V:** Báo cáo tài chính năm 2006, năm 2007 và 6 tháng đầu năm 2008;
- 6. Phụ lục VI:** Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về việc phát hành và niêm yết.
- 7. Phụ lục VII:** Sơ yếu lý lịch của Cổ đông sáng lập; Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát và kế toán trưởng;
- 8. Phụ lục VIII:** Một số cam kết của tổ chức niêm yết;
- 9. Phụ lục IX:** Quy trình công bố thông tin.

**CHỮ KÝ CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC, ĐẠI DIỆN BAN KIỂM SOÁT VÀ
KẾ TOÁN TRƯỞNG CÔNG TY CỔ PHẦN DIC SỐ 4**

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2008

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

BÙI VĂN CHỈ

LÊ ĐÌNH THẮNG

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

NGUYỄN TUYẾT HOA

NGUYỄN QUANG TÍN

ĐƠN VỊ TƯ VẤN NIÊM YẾT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THĂNG LONG – CN HỒ CHÍ MINH

GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH

THẨM THỊ THUY